

Số: 58 /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 09 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVIII KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Luật quy hoạch năm 2018;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét các Tờ trình: số 8840/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2021 và số 9200/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục 571 công trình, dự án, tổng diện tích 1.841 ha đất (bao gồm 624,39 ha đất trồng lúa; 23,35 ha đất rừng phòng hộ và 1.193,26 ha đất khác) cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.

Bãi bỏ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An./ng

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

Các công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị tính: ha

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất				Xác định trường hợp theo Khoản 3 Điều 62
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Khác	
	Tổng cộng có 571 công trình, dự án, diện tích 1.841 ha							
I	Thành phố Vinh							
1	Xây dựng tuyến đường D3, N3 vào cụm công nghiệp Hưng Đông	Xã Hưng Đông	0,60				0,60	Điểm b
2	Mở rộng trường mầm non Hưng Đông	Xã Hưng Đông	0,27	0,27				Điểm a
3	Xây dựng mương tiêu thoát nước và xây dựng hệ thống mương tưới vùng rau Đông Vinh (phần còn lại)	Xã Hưng Đông	0,21				0,21	Điểm b
4	Chia lô đất ở đầu giá xóm Xuân Hoa (vị trí 1)	Xã Nghi Đức	1,07				1,07	Điểm d
5	Chia lô đất ở đầu giá xóm Xuân Hoa (vị trí 2)	Xã Nghi Đức	3,48				3,48	Điểm d
6	Chia lô đất ở dân cư (đề đầu giá/tái định cư) xóm Xuân Hương	Xã Nghi Đức	1,45				1,45	Điểm d
7	Xây dựng nhà văn hóa khối Vĩnh Quang	Phường Đông Vinh	0,23	0,23				Điểm c
8	Xây dựng Bệnh Viện Ung Bướu	Xã Nghi Liên	4,20	2,00			2,20	Điểm a
9	Chia lô đất ở khối Vĩnh Thịnh (vị trí 1)	Phường Đông Vinh	1,87				1,87	Điểm d
10	Chia lô đất ở tại xóm Trung Mỹ, Mỹ Long (bổ sung diện tích)	Xã Hưng Đông	0,35				0,35	Điểm d
11	Chia lô đất ở dân cư tại xóm 1 (bổ sung diện tích)	Xã Nghi Kim	0,69				0,69	Điểm d
12	Chia lô đất ở dân cư tại xóm Đức Thịnh (bổ sung diện tích)	Xã Hưng Lộc	0,17	0,17				Điểm d
13	Chia lô đất ở tại xóm 5 (bổ sung diện tích)	Xã Nghi Liên	0,76	0,76				Điểm d
14	Xây dựng đường Lê Mao kéo dài từ KM 0 + 892,23 đến Km 1+212,28 (giai đoạn 2)	Phường Vinh Tân	2,00				2,00	Điểm b
15	Xây dựng Kênh thoát nước Nghi Kim - Nghi Vạn	Xã Nghi Kim	1,40	0,30			1,10	Điểm b

16	Hạ tầng khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư (để đầu giá và tái định cư) tại khối Vĩnh Thịnh (bổ sung diện tích để kéo dài tuyến đường giao thông D2)	Phường Đông Vĩnh	0,27	0,18			0,09	Điểm b
17	Chia lô đất ở dân cư (để đầu giá) tại khối 2, phường Bến Thủy (bổ sung diện tích thuộc phường Hưng Dũng)	Phường Hưng Dũng	0,03				0,03	Điểm d
18	Xây dựng Đường quy hoạch 18m từ đường Lê Lợi đến đường Hoàng Xuân Hãn	Phường Lê Lợi	1,26				1,26	Điểm b
19	Dự án cải tạo xây dựng chung cư D2	Phường Quang Trung	0,27				0,27	Điểm d
20	Xây dựng Đường QH giữa nhà Trường niệm Nguyễn Thị Minh Khai và rạp chiếu phim 12/9	Phường Quang Trung	0,01				0,01	Điểm b
21	Khu tập thể - Công nghệ phẩm khối 2	Phường Cửa Nam	0,43				0,43	Điểm d
22	Khu tập thể - Công trường 3 khối 2	Phường Cửa Nam	0,28				0,28	Điểm d
23	Xây dựng khu dân cư Golden City 10 (phần còn lại)	Phường Quán Bàu	0,14				0,14	Điểm d
24	Mở rộng Bến xe phía Đông	Xã Nghi Phú	0,80				0,80	Điểm b
25	Xây dựng Trụ sở UBND xã Hưng Đông	Xã Hưng Đông	0,53	0,53				Điểm a
26	Chia lô đất ở dân cư xóm Trung Thành, Trung Mỹ (phía tây đường Nguyễn Trường Tộ, lối 2, khu B) (phần còn lại)	Xã Hưng Đông	0,40	0,40				Điểm d
27	Chia lô đất ở dân cư tại xóm Trung Thành, Trung Mỹ (bổ sung diện tích)	Xã Hưng Đông	0,14	0,14				Điểm d
28	Đầu nối đường Trần Hữu Trưng ra đường Bùi Dương Lịch	Xã Hưng Đông	0,10	0,04			0,06	Điểm b
29	Chia lô đất ở dân cư khối Đông Thọ (bổ sung diện tích làm đường)	Phường Hưng Dũng	0,48	0,22			0,26	Điểm d
30	Khu tổ hợp dịch vụ du lịch đô thị Bến Thủy	Phường Bến Thủy	31,40				31,40	Điểm d
31	Khu tái định cư phục vụ GPMB xây dựng dự án Khu tổ hợp dịch vụ du lịch đô thị Bến Thủy	Phường Bến Thủy	5,00				5,00	Điểm c
32	Xây dựng đường Hồ Quý Ly (đoạn từ đường Hồ Sỹ Tân đến đường Nguyễn Văn Trỗi)	Phường Bến Thủy	0,90				0,90	Điểm b
33	Mở rộng và đầu tư các hạng mục trường Tiểu học Nghi Phú 1	Xã Nghi Phú	0,30	0,30				Điểm a
34	Mở rộng và đầu tư các hạng mục trường Mầm non Nghi Phú	Xã Nghi Phú	0,20	0,20				Điểm a
35	Xây dựng khu thể dục thể thao công cộng tại xóm 18	Xã Nghi Phú	0,36				0,36	Điểm c
36	Xây dựng bãi đậu xe phía tây đường Trường Văn Lĩnh, xóm 6	Xã Nghi Phú	0,57				0,57	Điểm b
37	Cải tạo nâng cấp đường muong thoát nước xóm 20 (từ đường Trung Lộc đến đường Phú Yên)	Xã Nghi Phú	0,30	0,30				Điểm b
38	Xây dựng Đường giao thông phía sau trường Trung học Nghi Phú 2, xóm 23	Xã Nghi Phú	0,11	0,11				Điểm b

39	Xây dựng Trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường	Xã Nghi Phú	1,15	1,07			0,08	Điểm a
40	Chia lô đất ở khối 12	Phường Lê Lợi	0,01				0,01	Điểm d
41	Dự án Sân thể thao tổng hợp, xen đầm khu dân cư khối 16 (trước là khối 24) (hạng mục sân thể thao)	Phường Hưng Bình	0,26				0,26	Điểm c
42	Dự án Sân thể thao tổng hợp, xen đầm khu dân cư khối 16 (trước là khối 24) (hạng mục đất ở)	Phường Hưng Bình	0,16				0,16	Điểm d
43	Đường gom từ đường Hòa Thịnh đến Đài tưởng niệm xã Hưng Hòa	Xã Hưng Hòa	0,96	0,20			0,76	Điểm b
44	Đường quy hoạch 18m nối đường Hòa Thái với đường Trung tâm xã Hưng Hòa	Xã Hưng Hòa	0,50	0,05			0,45	Điểm b
45	Nâng cấp đường Hòa Thịnh, xã Hưng Hòa (bổ sung diện tích)	Xã Hưng Hòa	0,23				0,23	Điểm b
46	Xây dựng đường giao thông Hòa Thái nối đường ven sông Lam đến đê Môi trường (giai đoạn 1) (bổ sung diện tích)	Xã Hưng Hòa	0,60	0,56			0,04	Điểm b
47	Chia lô đất ở xen đầm xóm Phong Thuận, Thuận Hòa (vị trí 1,3,4,5, 6,7,8)	Xã Hưng Hòa	8,80				8,80	Điểm d
48	Chia lô đất ở xen đầm xóm Khánh Hậu, Phong Háo (vị trí 3,9,10,12)	Xã Hưng Hòa	2,70				2,70	Điểm d
49	Xây dựng Trường THCS Hưng Chính (Cơ sở 2)	Xã Hưng Chính	1,60	1,60				Điểm a
50	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở tại xóm Yên Xá	Xã Hưng Đông	0,94	0,58			0,36	Điểm b
51	Chia lô đất ở dân cư tại xóm Trung Thành (gần nương Bàu Đông) (phần còn lại)	Xã Hưng Đông	0,26				0,26	Điểm d
52	Xây dựng đường Bàu Đông	Xã Hưng Đông	1,10	0,50			0,60	Điểm b
53	Chia lô đất ở dân cư xóm Trung Thành (khu C, phần diện tích còn lại)	Xã Hưng Đông	0,47	0,47				Điểm d
54	Mở rộng cơ sở 1 - Trường Đại học Vinh	Phường Trường Thi	0,17				0,17	Điểm a
55	Chỉnh trang khu dân cư hiện hữu (giải quyết đơn thư của ông Nguyễn Bá Dũng)	Xã Hưng Chính	0,02				0,02	Điểm d
56	Thu hồi phần ảnh hưởng dự án đường 72m đoạn qua xã Hưng Đông (giải quyết đơn thư của bà Lê Thị Tuyết)	Xã Hưng Đông	0,01				0,01	Điểm b
57	Thu hồi phần ảnh hưởng dự án mở rộng đường Hải Thượng Lãn Ông và đường quy hoạch rộng 9m	Xã Hưng Lộc	0,01				0,01	Điểm b
58	Chỉnh trang đô thị phường Quán Bàu (giải quyết đơn thư của ông Nguyễn Thiên Hương)	Phường Quán Bàu	0,03				0,03	Điểm d
59	Chỉnh trang khu dân cư xã Nghi Kim (giải quyết đơn của ông Nguyễn Văn Tài)	Xã Nghi Kim	0,01				0,01	Điểm d
60	Thông tuyến ngõ A3 đường Herman Gmeiner	Phường Hưng Phúc	0,02				0,02	Điểm b
61	Cải tạo Đường dây 380 Hưng Đông - 373 Cửa Lò	Xã Hưng Đông, Nghi Kim, Nghi Liên	0,03	0,02			0,01	Điểm b
62	Khu đô thị và triển lãm Sông Lam (hạng mục khu đô thị)	Phường Hưng Dũng, Bến Thủy	16,48	8,64			7,84	Điểm d

63	Chia lô đất ở dân cư (đề đầu giá) xóm Khánh Hậu	Xã Hưng Hòa	1,17	1,17				Điểm d
64	Khu dân cư tại xóm Kim Sơn và Kim Nghĩa	Xã Nghi Ân	2,16	1,13			1,03	Điểm d
65	Hạ tầng kỹ thuật đô thị, chia lô đất ở đầu giá và tái định cư tại xã Nghi Đức	Xã Nghi Đức	19,40	9,84			9,56	Điểm b
66	Chia lô đất ở dân cư xóm Xuân Trang, Xuân Bình 13	Xã Nghi Đức	6,50	6,50				Điểm d
67	Xây dựng khu nhà ở chung cư và liên kết cho Cán bộ chiến sĩ công an tỉnh Nghệ An	Xã Nghi Phú	1,10	1,10				Điểm d
68	Khu nhà ở Mỹ Thượng	Xã Hưng Lộc	3,02	1,90			1,12	Điểm d
II Thị xã Cửa Lò								
1	Đường dọc số II đoạn từ đường ngang số 4 đến đường ngang số 5	Phường Thu Thủy	0,50				0,50	Điểm b
2	Đường Ngang số 6 (từ đường Dọc số III-V)	Phường Nghi Thu	1,20				1,20	Điểm b
3	Đường dọc số 2', đoạn từ đường ngang số 1 đến đường ngang số 4	Phường Thu Thủy	1,66				1,66	Điểm b
4	Đường giao thông nội bộ khu kẹp giữa đường ngang số 13 đến đường ngang số 14 kẹp giữa đường Bình Minh và đường dọc số 2	Phường Nghi Thu, Nghi Hưng	2,00	0,13			1,87	Điểm b
5	Hệ thống thoát và xử lý nước thải giai đoạn 2	Phường Nghi Hưng	1,20	0,76			0,44	Điểm b
6	Chia lô đất ở đường 12 - 14 tại khối 4	Phường Nghi Hưng	0,85				0,85	Điểm b
7	Mở rộng Trường THCS Nghi Hưng	Phường Nghi Hưng	0,33				0,33	Điểm a
8	Mở rộng Trường tiểu học Thu Thủy	Phường Thu Thủy	0,21				0,21	Điểm a
9	Mở rộng Trường mầm non Thu Thủy	Phường Thu Thủy	0,21				0,21	Điểm a
10	Mở rộng Trường mầm non Nghi Thu	Phường Nghi Thu	0,14				0,14	Điểm a
11	Mở rộng Trường tiểu học Nghi Hưng	Phường Nghi Hưng	0,43				0,43	Điểm a
12	Mở rộng Trường tiểu học Nghi Thu	Phường Nghi Thu	0,39				0,39	Điểm a
13	Xây dựng khu hành chính, văn hóa thể thao phường Nghi Tân	Phường Nghi Tân	0,45				0,45	Điểm a
14	Xây dựng Khu lâm viên phía Đông đường Bình Minh	Phường Nghi Thủy, Thu Thủy, Nghi Thu, Nghi Hưng, Nghi Hải	77,60		1,70		75,90	Điểm c
15	Trạm biến áp 110KV Nghi Ân và nhánh rẽ	Phường Nghi Thu, Nghi Hưng	0,36	0,16			0,20	Điểm b
16	Hạ tầng quy hoạch dân cư phía Tây đường dọc số 2 (đoạn từ đường 11A đến đường ngang số 12)	Phường Nghi Hưng	1,95	1,95				Điểm b
17	Khu đô thị tại phường Nghi Thu	Phường Nghi Thu	16,20	8,90			7,30	Điểm d
III Huyện Nghi Lộc								
1	Chia lô đất ở tại xóm 06, 07, xóm 17, xóm Bệnh viện	Xã Nghi Trường	1,01				1,01	Điểm d

2	Cải tạo Đường dây 380 Hung Đông - 373 Cửa Lò	TT Quán Hành, Nghi Long, Nghi Trung, Nghi Thuận, Khánh Hợp, Nghi Xá	0,04	0,02			0,02	Điểm b
3	Khu nhà ở công nhân và các công trình phụ trợ (vị trí số 02)	Xã Nghi Tiến	3,00				3,00	Điểm d
4	Chia lô đất ở xóm Thái Thịnh, Thái Thọ, Thái Lộc, Thái Học	Xã Nghi Thái	1,30				1,30	Điểm d
5	Chia lô đất ở tại xã Khánh Hợp	Xã Khánh Hợp	0,04				0,04	Điểm d
6	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật và khu TĐC tuyến đường ven biển Nghi Sơn (Thanh Hóa) - Cửa Lò (Nghệ An)	Xã Nghi Yên, Nghi Tiến, Nghi Quang, Khánh Hợp	11,36	5,82	0,15		5,39	Điểm b
7	Mở rộng nghĩa trang xóm 1 (đồng Kỳ Cháng)	Xã Nghi Trung	3,00	1,70			1,30	Điểm c
8	Chia lô đất ở xã Nghi Công Nam	Xã Nghi Công Nam	0,08				0,08	Điểm d
9	Xây dựng Nghĩa trang Rú Rím xóm Tân Sơn	Xã Nghi Yên	7,32				7,32	Điểm c
10	Mở rộng khuôn viên trạm y tế xã Nghi Thiết	Xã Nghi Thiết	0,10				0,10	Điểm a
11	Xây dựng nâng cấp đê Phúc Thọ	Xã Phúc Thọ	0,63		0,63			Điểm b
12	Khu nhà ở tầng thấp tại TT Quán Hành	TT Quán Hành	2,13				2,13	Điểm d
13	Khu đô thị Bắc Quán Hành	TT Quán Hành	19,00	0,01			18,99	Điểm d
14	Hệ thống mương dẫn và hồ chứa nước thải sau xử lý cho Cụm công nghiệp Trường Thạch	Xã Nghi Thạch	0,34				0,34	Điểm b
15	Chia lô đất ở dân cư tại xóm 1	Xã Nghi Thạch	0,30				0,30	Điểm d
16	Cải tạo mạch vòng trung áp khu vực huyện Nghĩa Đàn - Thái Hòa và huyện Nghi Lộc gồm: Mạch vòng 35kV của ĐZ 373E15.36 TBA 110kV Bắc Á và ĐZ 371E15.2 TBA 110kV Nghĩa Đàn; Mạch vòng 35kV của ĐZ 376E15.4 TBA 110kV Đô Lương và ĐZ 373E15.1 TBA 220kV Hưng Đông (E15.1)	Xã Nghi Mỹ, Nghi Kiều, Nghi Lâm	0,08	0,05			0,03	Điểm b
17	Cải tạo mạch vòng trung áp khu vực huyện Nghi Lộc và Quỳnh Lưu gồm: Mạch vòng 35kV của ĐZ 373E15.8 TBA 110kV Cửa Lò và ĐZ 371E15.1 TBA 220kV Hưng Đông; Mạch vòng 35kV TBA 220kV Hưng Đông (E15.1), đoạn Nr Nghi Công Nam 5 và Nr Nam Bắc Yên; Mạch vòng 35kV của ĐZ 373E15.5 TBA 110kV Quỳnh Lưu và DDZ371E15.17 TBA 110kV Hoàng Mai	Xã Nghi Yên, Nghi Hưng, Nghi Đông, Nghi Phương, Nghi Công Nam, Nghi Vạn	0,10	0,08			0,02	Điểm b
18	Xử lý khoảng cách pha đất thấp và giảm thiểu vi phạm HLLĐCA tại huyện Yên Thành, huyện Đô Lương, huyện Nam Đàn, huyện Nghi Lộc, huyện Diễn Châu, huyện Anh Sơn, TX Cửa Lò, TP Vinh	Xã Nghi Thái	0,05	0,04			0,01	Điểm b
19	Trạm biến áp 110kV Nghi Ân và nhánh rẽ	Xã Nghi Thạch	0,64	0,64				Điểm b

20	Đường giao thông trục chính dọc trung tâm TT Quán Hành (phần đoạn 2 và giai đoạn 2)	TT Quán Hành	3,71					3,71	Điểm b
21	Tuyến đường nối huyện Nghi Lộc với thị xã Cửa Lò (đoạn từ QL46 qua đường Chợ Sơn - Phúc Thọ đến đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hóa) - Cửa Lò (Nghệ An))	Xã Nghi Thạch, Nghi Phong,	6,89	1,93				4,96	Điểm b
22	Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu Rào Trường đoạn qua các xã Nghi Trung, Nghi Trường, Nghi Thịnh, Nghi Long và Nghi Xá	Xã Nghi Trung, Nghi Trường, Nghi Thịnh, Nghi Long, Nghi Xá	18,78	1,88				16,90	Điểm b
23	Tuyến đường dọc số 4 đoạn từ dự án Khu nhà ở và trung tâm thương mại Xô Viết tại xã Khánh Hợp đến đường Nguyễn Xi	Xã Khánh Hợp	1,75	0,27				1,48	Điểm b
24	Kênh tiêu nước nối với kênh Long Thuận (đoạn từ xã Nghi Hoa - Nghi Thuận)	Xã Nghi Thuận	0,38	0,38					Điểm b
25	Chia lô đất ở xóm Hoa Tây, Chợ Quán	Xã Nghi Hoa	2,52	2,00				0,52	Điểm d
26	Chia lô đất giá đất ở tại xóm 8, 9	Xã Nghi Lâm	3,98	1,76				2,22	Điểm d
27	Khu đô thị mới Quán Hành	TT Quán Hành	76,38	62,55				13,83	Điểm d
28	Khu đô thị tại thị trấn Quán Hành	TT Quán Hành	37,27	32,19				5,08	Điểm d
IV	Huyện Diễn Châu								
1	Chia lô đất ở vùng Mã Bún	Xã Diễn Hoa	0,60					0,60	Điểm d
2	Chia lô, đầu giá đất ở các xóm Hà Trung, Hà Đông, Phú Đông, Đông Giai, Hoàng La Trung, Xóm Trung Tiến, xen giãmm trong khu dân cư, xóm Phú Đông	Xã Diễn Hoàng	2,11					2,11	Điểm d
3	Chia lô đất ở xen đằm các vị trí xóm 3,4,5,7,9	Xã Diễn Liên	0,34					0,34	Điểm d
4	Nhà Văn hóa và khu thể thao xóm 2	Xã Diễn Thành	0,24					0,24	Điểm c
5	Trụ sở và kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu	Xã Diễn Thành	0,25					0,25	Điểm a
6	Cải tạo và nâng cấp các tuyến đường vào mô vật liệu phục vụ san lấp dự án đường Cao tốc Bắc Nam và cứu hộ phòng cháy, chữa cháy rừng	Xã Diễn Lợi	2,36					2,36	Điểm b
7	Chia lô đất ở đầu giá vùng đồng Ao Nhân, xóm Đông Tắc	Xã Diễn Phong	2,20					2,20	Điểm d
8	Xây dựng Nhà văn hóa và khu thể thao thôn 1	Xã Diễn Kỳ	0,49					0,49	Điểm c
9	Mở rộng Trường Mầm non Diễn Cát	Xã Diễn Cát	0,25					0,25	Điểm a
10	Xây dựng Nhà văn hóa và khu thể thao xóm 2	Xã Diễn Thành	0,35					0,35	Điểm c
11	Chia lô đất ở vùng Đông Ghè, xóm Thịnh Thành	Xã Diễn Kim	1,10					1,10	Điểm d
12	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông: Tuyến liên xã Diễn Yên, Diễn Hoàng, Diễn Hùng; tuyến Quốc lộ 1 - Diễn Phong	Xã Diễn Yên; Diễn Hoàng; Diễn Hùng; Diễn Phong	3,30	0,80				2,50	Điểm b

13	Tuyến đường giao thông liên xã Diên Lộc, Diên An, Diên Phú	Xã Diên Lộc; Diên An; Diên Phú	3,60	1,60			2,00	Điểm b
14	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nối từ QL1A đến QL7A (tuyến đi qua các xã Diên An, Diên Lộc, Diên Phú, Diên Lợi và Minh Châu	Xã Diên An, Diên Lộc, Diên Phú, Diên Lợi và Minh Châu	4,00	1,20			2,80	Điểm b
15	Xây dựng hệ thống mương tiêu thoát nước vùng trung tâm huyện Diên Châu	Thị trấn, Diên Thành, Diên Phúc	0,90	0,40			0,50	Điểm b
16	TBA 110kV Diên Phong & nhánh rẽ xây dựng mới	Xã Diên Hồng, Diên Phong	1,01	0,30			0,71	Điểm b
17	Mở rộng và cải tạo lưới điện trung hạ áp tỉnh Nghệ An	Xã Diên Kim, Diên Bình, Diên Thắng, Diên Cát, Diên Hoa, Diên Hồng, Diên Lâm, Diên Liên, Diên Phú, Diên Thái, Diên Tháp, Diên Thịnh, Diên Thọ, Diên Trung, Diên Trường, Diên Yên, Diên Thành và các xã	0,78	0,12			0,66	Điểm b
18	Cây trạm biến áp, nâng cao điện áp để giảm số lượng khách hàng sinh hoạt có điện áp thấp tỉnh Nghệ An	Xã Diên Thắng, Diên Minh, Diên Nguyên, Diên Quảng và các xã	0,03	0,02			0,01	Điểm b
19	Cải tạo nâng cấp ĐZ971 TG Diên Tháp, Cải tạo nâng cấp ĐZ971 TG Diên Lộc và Cải tạo nâng cấp ĐZ971 TG Diên Đồng lên vận hành cấp điện áp 22kV.	Xã Diên Tháp, Diên Liên, Diên Quảng, Diên Đồng, Diên Xuân, Diên Hạnh, Diên Thái và các xã	0,04	0,03			0,01	Điểm b
20	Cải tạo nâng cấp ĐZ 973E15.13 và ĐZ 975E15.13 sau trạm 110kV Diên Châu lên vận hành cấp điện áp 22kV.	Xã Diên Thành, Diên Phúc, Diên Cát, Diên Nguyên, Diên Quảng, Diên Hạnh, thị trấn và các xã	0,05	0,02			0,03	Điểm b

21	Cải tạo nâng cấp ĐZ 977E15.13 sau trạm 110kV Diên Châu lên vận hành cấp điện áp 22kV.	Xã Diên Phúc, Diên Tân, Diên Lộc, Diên Thọ, Diên Lợi, Diên An, Diên Phú và các xã	0,06	0,03				0,03	Điểm b
22	Cải tạo nâng cấp ĐZ 979E15.13 và ĐZ 971E15.13 sau trạm 110kV Diên Châu lên vận hành cấp điện áp 22kV.	Xã Diên Cát, Minh Châu, Diên Hoa, Diên Ngọc, Diên Phúc và các xã	0,06	0,03				0,03	Điểm b
23	Cải tạo nâng cấp ĐZ 973 trung gian Diên Phong(TGDC2) lên vận hành cấp điện áp 22kV.	Các xã: Diên Phong, Diên Mỹ, Diên Vạn, Diên Hải, Diên Kim và các xã	0,05	0,03				0,02	Điểm b
24	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện hạ áp thấp, giám TTĐN khu vực: xã Diên Lợi; xã Diên Thắng; xã Diên An; xã Diên Nguyên; xã Diên Quảng; xã Diên Lộc; xã Diên Thọ; xã Diên Đoài; xã Diên Hải.	Xã Diên Lợi, Minh Châu, Diên An, Diên Nguyên, Diên Quảng, Diên Lộc, Diên Đông, Diên Tân, Diên Thắng và các xã	0,08	0,03				0,05	Điểm b
25	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện hạ áp thấp, giám TTĐN khu vực: xã Diên Kỳ; xã Diên Lâm; xã Diên Bích; xã Diên Thành; thị trấn Diên Châu; xã Diên Trường; xã Diên Kim; xã Diên Hoa; xã Diên Phong; xã Diên Bình.	Xã Diên Kỳ, Diên Lâm, Diên Bích, Diên Thành, Diên Trường, Diên Kim, Diên Phúc và các xã	0,06	0,04				0,02	Điểm b
26	Xây dựng mở rộng Chùa Thiên Sơn	Xã Diên Hoa	0,25					0,25	Điểm c
27	Cụm Công nghiệp Diên Thắng	Xã Minh Châu	40,00	38,50				1,50	Điểm d
28	Chia lô đất ở đầu giá vùng đông làng xóm 2, xóm 3	Xã Diên Liên	4,50	4,50					Điểm d
29	Chia lô đất ở vùng đông làng xóm 4	Xã Diên Liên	1,90	1,90					Điểm d
30	Chia lô đất ở dân cư (đề đầu giá quyền sử dụng đất) tại xóm Phúc Thiêm	Xã Diên Phúc	2,70	2,70					Điểm d
31	Khu tái định cư dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam vùng Rục De, xóm 3	Xã Diên Đoài	0,10					0,10	Điểm c
32	Khu tái định cư dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam vùng Ke Tát, xóm Xuân Sơn	Xã Diên Đoài	0,70	0,70					Điểm c
V	Huyện Yên Thành								

1	Chia lô đất ở đầu giá đồng Diệc, đồng Eo Trót, xóm Phú Thọ	Xã Hậu Thành	0,20	0,20				Điểm d
2	Xây dựng Đài tưởng niệm liệt sỹ xã Hùng Thành	Xã Hùng Thành	0,65	0,37			0,28	Điểm a
3	Chia lô đất ở đầu giá Cây Mút xóm 12, đồng Nghè xóm 15	Xã Mỹ Thành	0,67	0,27			0,40	Điểm d
4	Mở rộng khuôn viên khu hưng táng, cát táng nghĩa trang cồn cỏ Đừu tại khu vực đồng khoai, khối 1	Thị trấn Yên Thành	0,30	0,30				Điểm c
5	Xây dựng nhà văn hóa khối 2	Thị trấn Yên Thành	0,23	0,23				Điểm c
6	Nâng cấp, mở rộng khuôn viên trường tiểu học xã Nam Thành	Xã Nam Thành	0,65	0,65				Điểm a
7	Đường GTNT đoạn từ TL537 (chợ hòm) - Cầu Đông tiến	Xã Hợp Thành	0,03				0,03	Điểm b
8	Đường giao thông tuyến Bệnh Viện- Hợp Thành	Xã Tăng Thành, Văn Thành, Hợp Thành	6,68	5,50			1,18	Điểm b
9	Nâng cấp đường tỉnh 534(QL48E), đoạn qua thị tứ xã Sơn Thành	Xã Sơn Thành	5,50	5,50				Điểm b
10	Đường giao thông vùng nguyên liệu Khe Chùa	Xã Đồng Thành, Quang Thành	2,00	0,20			1,80	Điểm b
11	Đường từ Thịnh Thành, Tây Thành đến QL15 (GD1)	Xã Thịnh Thành, Tây Thành	1,70	0,20			1,50	Điểm b
12	Nâng cấp đường giao thông tuyến Thị trấn - Đức Thành	Thị trấn, Văn Thành, Phúc Thành	1,60	1,60				Điểm b
13	Một số tuyến đường chính trong giai đoạn đầu của TT (đoạn N4-1 và đường vào nhà thờ Phan Cảnh Quang)	Thị trấn Yên Thành	0,50	0,20			0,30	Điểm b
14	Đường giao thông liên vùng Lăng Thành - Phú Thành huyện Yên Thành nói TD 538	Xã Lăng Thành, Phú Thành	2,57	0,84			1,73	Điểm b
15	Cầu Đồng Ruộng qua sông Biên Hòa đường giao thông nông thôn liên xã Long Thành đi xã Vĩnh Thành	Xã Long Thành	0,58	0,58				Điểm b
16	Cải tạo nâng cấp đường giao thông từ Quốc lộ 7B - Khu di tích lịch sử quốc gia Phan Đăng Lưu xã Hoa Thành qua quốc lộ 48E đến tường đài đồng chí Phan Đăng Lưu tại Thị Trấn Yên Thành	Xã Hoa Thành, thị trấn Yên Thành	2,47				2,47	Điểm b
17	Nâng cấp đường giao thông Vùng nguyên liệu cho dự án chế biến gỗ tại Nghệ An	Xã Lăng Thành, Tiến Thành	4,40				4,40	Điểm b
18	Đường giao thông liên xã Nam Thành lên Đồng Thành, đoạn từ Lèn Cờ đến đường Khùa	Xã Nam Thành, Trung Thành, Đồng Thành	0,84				0,84	Điểm b
19	Xây dựng Cầu Giăng Xay	Xã Thịnh Thành	0,09				0,09	Điểm b

20	Đường Giao thông tránh lũ cho 4 xã: Hợp Thành, Văn Thành, Phúc Thành và Hậu Thành	Xã Văn Thành, Phúc Thành, Hậu Thành, Hợp Thành	0,44	0,44					Điểm b
21	Cải tạo nâng cấp hồ chứa nước, kênh tưới và hạ tầng sản xuất cánh đồng lớn, liên kết sản xuất lúa giống huyện Yên Thành	Xã Phúc Thành, Hậu Thành, Văn Thành, Lãng Thành, Mã Thành	9,18	4,68				4,50	Điểm b
22	Đường giao thông nối từ quốc lộ 7C (Đô Lương) đến đường Hồ Chí Minh (Tân Kỳ)	Xã Minh Thành, Thịnh Thành, Tây Thành	22,99	3,80	2,60			16,59	Điểm b
23	Nâng cấp cải tạo đường giao thông khu du lịch sinh thái và tâm linh Rú Gấm	Xã Bắc Thành, xã Xuân Thành	6,80	6,80					Điểm b
24	Khu khuôn viên cây xanh Lâm Thành	Xã Nam Thành	1,51	1,39				0,12	Điểm c
25	Mở rộng và cải tạo lưới điện trung hạ áp tỉnh Nghệ An	Nam Thành, Đông Thành, Tiến Thành, Bắc Thành, Long Thành, Kim Thành, Đô Thành, Lý Thành, Hợp Thành, Phúc Thành, Sơn Thành, Hoa Thành, Hậu Thành, Tân Thành, Tăng Thành, Minh Thành, Công Thành, Quang Thành, Xuân Thành và các xã	0,26	0,12				0,14	Điểm b
26	Chống quá tải giảm bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giảm khách hàng điện áp thấp, giảm TTDN khu vực: xã Vĩnh Thành, xã Hợp Thành, xã Phú Thành, xã Thọ Thành, xã Đức Thành, xã Đô Thành, xã Tân Thành	Xã Vĩnh Thành, Phú Thành, Thọ Thành, Đức Thành, Đô Thành, Tân Thành	0,15	0,10				0,05	Điểm b
27	CQT, giảm bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giảm khách hàng điện áp thấp, giảm TTDN khu vực: xã Đông Thành, xã Kim Thành, xã Quang Thành, xã Thịnh Thành, xã Đại Thành, xã Bảo Thành, xã Viên Thành, xã Khánh Thành	Xã Đông Thành, Quang Thành, Đại Thành, Bảo Thành, Viên Thành, Khánh Thành	0,07	0,04				0,03	Điểm b

28	Cải tạo nâng cấp đường dây 971E15.21 sau trạm 110 kV Yên Thành lên vận hành cấp điện áp 22kV.	Xã Bắc Thành, Nam Thành, Trung Thành, Liên Thành, Lý Thành, Mỹ Thành, Minh Thành, Đại Thành và các xã	0,07	0,03			0,04	Điểm b
29	Cải tạo nâng cấp đường dây 973E15.21 sau trạm 110 kV Yên Thành lên vận hành cấp điện áp 22kV.	Xã Khánh Thành, Long Thành, Viên Thành, Sơn Thành, Bảo Thành và các xã	0,07	0,03			0,04	Điểm b
30	Cải tạo nâng cấp đường dây 975, 977E15.21 sau trạm 110 kV Yên Thành lên vận hành cấp điện áp 22kV.	Xã Xuân Thành, Tăng Thành, Văn Thành, Đồng Thành, Phúc Thành, Hoa Thành, Thị trấn và các xã	0,07	0,03			0,04	Điểm b
31	Giám trạm biến áp chống quá tải, giám bán kính, giám tổn thất Điện năng trạm biến áp: Mỹ Thành 6, Viên Thành 2, Bảo Thành 2, Vĩnh Thành 3, Thọ Thành 2, Tân Thành 2, Tân Thành 4	Xã Mỹ Thành, Viên Thành, Khánh Thành, Thọ Thành, Bảo Thành, Vĩnh Thành, Tân Thành và các xã	0,05	0,04			0,01	Điểm b
32	Giám trạm biến áp chống quá tải, giám bán kính, giám tổn thất điện năng trạm biến áp: Thị trấn 3, Lăng Thành 3, Mỹ Thành 3, Thịnh Thành 1, Quang Thành 2, Thọ Thành 5, Bảo Thành 2, Kim Thành 2, Nhân Thành 1	Các xã trên địa bàn huyện	0,07	0,05			0,02	Điểm b
33	Giám trạm biến áp chống quá tải, giám bán kính, giám tổn thất Điện năng trạm biến áp: Tiến Thành 1, 3, Sơn Thành 1, Công Thành 2, Tân Thành 1, Hùng Thành 3, Hậu Thành 1, 4, Viên Thành 1, Phú Thành 2, Đồng Thành 1, Hồng Thành 1	Xã Tiến Thành, Sơn Thành, Công Thành, Tân Thành, Hùng Thành, Hậu Thành, Viên Thành, Phú Thành, Đồng Thành, Hồng Thành	0,07	0,05			0,02	Điểm b
34	TBA 110kV Diễn Phong & nhánh rẽ xây dựng mới	Xã Đô Thành	0,29	0,19			0,10	Điểm b

35	Nâng cấp hệ thống tiêu thoát lũ sông Bàu Chén - Trung Long đoạn từ Công Thành đến xã Long Thành	Xã Bắc Thành, Trung Thành, Liên Thành, Nam Thành, Long Thành	2,50	2,50				Điểm b
36	Chia lô đầu giá đất ở tại vùng Cửa Thờ, xóm 7	Xã Tiến Thành	0,49	0,49				Điểm d
37	Chia lô đất ở đồng Cừa, xóm Yên Viên	Xã Tiến Thành	0,45	0,45				Điểm d
38	Chia lô đất ở vùng đồng Giêng, xóm Hòn Nen	Xã Mã Thành	0,25	0,25				Điểm d
39	Chia lô đất ở đồng Cây Sông Dưới xóm Thanh Đa; đồng Lèn Nhỏ, xóm Đá Dung; đồng Còn Sỏi Nam, xóm Đồng Bàu 1, đồng Còn Sỏi Bắc xóm Đồng Bàu 1, đồng Làng Mới xóm Đồng Đức	Xã Mã Thành	0,76				0,76	Điểm d
40	Chia lô đầu giá đất ở tại vùng Đồng Cừa, xóm Lũy	Xã Mã Thành	0,25	0,25				Điểm d
41	Chia lô đất ở vùng Đồng Mọ 3, Đồng Mọ 4	Xã Tân Thành	0,49	0,49				Điểm d
42	Chia lô đất ở vùng Tây Vòng, xóm Bắc Tiên	Xã Phú Thành	0,92	0,92				Điểm d
43	Chia lô đất ở vùng Đồng Cừa, xóm 3, Đồng Đền Nhà Thánh, xóm 6	Xã Viên Thành	0,99	0,99				Điểm d
44	Chia lô đất ở vùng Đồng Nương Mạ, Khối 2	Thị trấn Yên Thành	0,47	0,47				Điểm d
45	Chia lô đất ở năm 2022 vùng Ô Gà, Rộc Yeo	Xã Khánh Thành	0,98	0,98				Điểm d
46	Chia lô đất ở đồng Mũi Rú, xóm Phú Sơn	Xã Nam Thành	0,49	0,49				Điểm d
47	Chia lô đất ở đồng Sau Làng, xóm 4; Chùa Thành dưới; Làng Cừa, xóm Liên Giang	Xã Liên Thành	1,46	0,97			0,49	Điểm d
48	Chia lô đất ở năm 2022 Đồng Đập 1, xóm 6; đồng Đập 2 xóm 6	Xã Đức Thành	0,98	0,79			0,19	Điểm d
49	Quy hoạch đất ở vùng Đồng Vùng	Xã Bảo Thành	0,50	0,50				Điểm d
50	Chia lô đất ở xóm Đồng Yên, Xuân Thọ, Rộc Lính xóm Trung Hồng; Cửa Đình xóm Trung Hồng	Xã Nhân Thành	0,27	0,25			0,02	Điểm d
51	Chia lô đất ở vùng đồng Eo Trong, xóm Phú Đa	Xã Hồng Thành	0,15	0,15				Điểm d
52	Chia lô đất ở vùng đồng Ghè, xóm Yên Viên	Xã Tiến Thành	0,47				0,47	Điểm d
53	Chia lô đất ở vùng Tho Đũa, xóm 10, vùng Làng Cự xóm 6	Xã Công Thành	0,81	0,81				Điểm d
54	Chia lô đất ở năm 2022 vùng Xóc Thuyết, xóm Ngọc Liên; vùng Cửa Truật, xóm Sao Vàng	Xã Kim Thành	0,98	0,98				Điểm d
55	Chia lô đất ở vùng Trục Lóc, xóm Làng Danh	Xã Lăng Thành	0,49	0,49				Điểm d
56	Chia lô đất ở năm 2022 vùng đồng Lều Cừa Hàng, xóm Quang Long, vùng Đồng Vệ Đền, xóm Trung Nam	Xã Quang Thành	0,98	0,98				Điểm d
57	Chia lô đất ở vùng Đồng cửa kho	Xã Tây Thành	0,49				0,49	Điểm d
58	Chia lô đất ở vùng Cửa Đình, xóm Chợ Mỏ	Xã Hậu Thành	0,48	0,48				Điểm d
59	Chia lô đất ở đồng Nương Mạ, xóm Kim Thành; đồng Vệ Rộc, xóm Ngọc Thành	Xã Hưng Thành	0,91	0,42			0,49	Điểm d

60	Chia lô đất ở vùng xóm Văn Mỹ	Xã Văn Thành	0,48	0,48			Điểm d
61	Chia lô đất ở vùng Trảng Mới, xóm 1	Xã Đại Thành	0,41	0,41			Điểm d
62	Chia lô đất ở vùng Cồn Mộc xóm 1	Xã Minh Thành	0,49			0,49	Điểm d
63	Chia lô đất ở vùng Ao Cá	Xã Xuân Thành	0,45	0,45			Điểm d
64	Chia lô đất giá đất ở tại các vùng Hà Màu, xóm Bực Trại; Cây Mút, xóm Lô và Mo Co, xóm Trang Niên	Xã Mỹ Thành	1,18	0,83		0,35	Điểm d
65	Chia lô đất giá đất ở tại vùng Đồng Hối Cầu	Xã Xuân Thành	2,30	2,30			Điểm d
66	Chia lô đất ở vùng Đồng Bùn, xóm Kim Chi; Đồng Địa Sú, xóm Kim Chi; Đồng Rộc Cầu, xóm Yên Hội	Xã Đô Thành	1,19	1,19			Điểm d
67	Chia lô đất ở vùng Đồng Hạt Bầy, vùng Cửa Kho, xóm 1	Xã Công Thành	1,00	1,00			Điểm d
68	Chia lô đất ở vùng đồng Khe Cầu, xóm Cầu Máng; vùng Đồng Cửa, xóm Yên Viên	Xã Tiến Thành	2,00	1,00		1,00	Điểm d
69	Chia lô đất ở vùng Mạ Lốc, xóm 5; vùng Đồng Lược, xóm Tây Nam; vùng Nhăm Nhe, xóm 3	Xã Phúc Thành	1,16	1,16			Điểm d
70	Chia lô đất ở vùng Đồng Thung, xóm Thượng Thọ; vùng Lốc Làng, xóm Trần Phú	Xã Hậu Thành	2,00	2,00			Điểm d
71	Chia lô đất ở vùng Xéo Cờ, vùng Đồng Dung, xóm Long Nam; vùng Thầu đầu, xóm Vũ Kỳ	Xã Đồng Thành	1,22	1,22			Điểm d
72	Chia lô đất ở vùng Đồng Vụng, xóm Liên Xuân	Xã Hồng Thành	2,00	2,00			Điểm d
73	Khu đô thị tại xã Văn Thành và thị trấn Yên Thành	Xã Văn Thành và Thị trấn	26,68	22,62		4,06	Điểm d
VI	Huyện Quỳnh Lưu						
1	Chia lô đất ở dân cư khu vực đồng muối Con Cuông, thôn Tân Thắng	Xã An Hòa	1,50			1,50	Điểm d
2	Xây dựng sân vận động xã Quỳnh Minh	Xã Quỳnh Minh	1,50			1,50	Điểm c
3	Mở rộng trường cấp 2 xã Quỳnh Hồng	Xã Quỳnh Hồng	0,16	0,16			Điểm a
4	Mở rộng Nhà thờ giáo họ Văn Thai	Xã Sơn Hải	0,11			0,11	Điểm c
5	Chia lô đất ở dân cư khu vực đồng Đập Cột xóm 4	Xã Quỳnh Yên	0,45	0,45			Điểm d
6	Xây dựng nhà văn hoá thôn 3, 4, 5, 6, 7, 8	Xã Quỳnh Đồi	0,31	0,15		0,16	Điểm c
7	Mở rộng nghĩa địa tại xã Quỳnh Đồi vùng giáp chùa Đồng Tương; vùng Đồi Thàn	Xã Quỳnh Đồi	0,55			0,55	Điểm c
8	Xây dựng xuất tuyến 35kV sau TBA E15.5 để chống quá tải, liên thông các đường dây 371E15.17 và 372E15.5	Xã Quỳnh Hoa, Quỳnh Mỹ, Quỳnh Thạch, Quỳnh Hậu, Quỳnh Văn, Quỳnh Thanh, Quỳnh Bảng	0,43	0,33		0,10	Điểm b

9	Chia lô đất ở xen đầm xóm 1, 3, 5 (vùng xóm 1; vùng xóm 3; vùng Hói Tùng Đá, xóm 1)	Xã Quỳnh Diễn	0,61	0,40			0,21	Điểm d
10	Chia lô đất ở dân cư (vùng Bắc Lèn, xóm 5)	Xã Quỳnh Hoa	0,49				0,49	Điểm d
11	Xây dựng trường mầm non xã Quỳnh Hưng (xóm 6)	Xã Quỳnh Hưng	1,47	1,47				Điểm a
12	Chia lô đất ở dân cư (vùng Rục Khứy thôn 3; vùng Đội Bể sênh thôn 8; Ngâm thôn 6; Nắc Cánh Góc thôn 6)	Xã Quỳnh Lương	0,31				0,31	Điểm d
13	Xây dựng nhà văn hóa thôn Thuận Yên	Xã Quỳnh Ngọc	0,17				0,17	Điểm c
14	Xây dựng nhà văn hóa thôn Ngọc Đoài	Xã Quỳnh Ngọc	0,23	0,20			0,03	Điểm c
15	Chia lô đất ở dân cư tại xã Quỳnh Tam (xóm 5)	Xã Quỳnh Tam	1,05				1,05	Điểm d
16	Xây dựng sân thể thao xóm 11 (vùng đồng Bắc Quyết Thắng xóm 11)	Xã Quỳnh Thanh	0,30	0,30				Điểm c
17	Chia lô đất ở dân cư (xóm 4; tại đồng Cửa Nghè xóm 7)	Xã Quỳnh Văn	0,89	0,89				Điểm d
18	Mở rộng trường tiểu học A Quỳnh Văn	Xã Quỳnh Văn	0,16	0,16				Điểm a
19	Mở rộng Trường mầm non cụm Bắc	Xã Quỳnh Văn	0,26	0,12			0,14	Điểm a
20	Mở rộng trường THCS Quỳnh Văn	Xã Quỳnh Văn	0,15	0,15				Điểm a
21	Xây dựng nhà văn hóa thôn 4, thôn 6	Xã Tân Sơn	0,19	0,13			0,06	Điểm c
22	Chia lô đất ở dân cư tại xã Tân Thắng (thôn Nam Việt)	Xã Tân Thắng	5,00				5,00	Điểm d
23	Chia lô đất ở dân cư khu vực ven đường đi eo gió xóm Sơn Hải; khu vực sau đêi Đức Mẹ xóm Sơn Hải; Xóm Phong Thái)	Xã Tiến Thủy	1,85				1,85	Điểm d
24	Chia lô đất giá đất ở dân cư vùng sân bóng cũ xóm 1	Xã Quỳnh Lâm	0,49				0,49	Điểm d
25	Nâng cấp mở rộng đường giao thông nông thôn từ xóm 4 đến Sông Thái	Xã Quỳnh Hưng	1,18	0,90			0,28	Điểm b
26	Cải tạo nâng cấp tuyến đường từ nhà văn hóa thôn 8 đi đường 48B	Xã Quỳnh Hồng	0,87	0,87				Điểm b
27	Cải tạo nâng cấp tuyến đường từ Cầu kênh chính Đô Lương thôn Hồng Tiến (đường đến Hồ Phi Tứ xuống) đi Quỳnh Bá, Quỳnh Yên	Xã Quỳnh Hồng	0,23	0,23				Điểm b
28	Xây dựng cầu Quỳnh Nghĩa tại Km6+00 tuyến đường tỉnh 537B	Xã Quỳnh Ngọc, An Hòa, Quỳnh Yên, Quỳnh Nghĩa	5,14	2,99	0,12		2,03	Điểm b
29	Xây dựng sân vận động thôn Tân An	Xã An Hoà	0,30				0,30	Điểm c
30	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng muối Con Cuông, thôn Tân Thắng	Xã An Hoà	3,85				3,85	Điểm d
31	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng muối Con Cuông, thôn Tân Thắng	Xã An Hoà	0,48				0,48	Điểm d

32	Mở rộng và cải tạo lưới điện trung hạ áp tỉnh Nghệ An, thuộc dự án: Phát triển lưới điện truyền tải và phân phối lần 2 vay vốn của cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA)	TT. Cầu Giát, Quỳnh Thạch, Quỳnh Long, Quỳnh Hậu, Quỳnh Đôi, Quỳnh Mỹ, Ngọc Sơn, Quỳnh Thuận, Quỳnh Thảng, Quỳnh Lương, Quỳnh Lâm, Tiến Thủy, Quỳnh Tân, Quỳnh Hồng, Quỳnh Thọ, Quỳnh Hưng, Quỳnh Giang	0,17	0,13	0,04	Điểm b
33	Cải tạo mạch vòng trung áp khu vực huyện Nghi Lộc và Quỳnh Lưu gồm: Mạch vòng 35kV của ĐZ 373E15.8 TBA 110kV Cửa Lò và ĐZ 373E15.1 TBA 220kV Hưng Đông; Mạch vòng 35kV TBA 220kV Hưng Đông (E15.1), đoạn Nr Nghi Công Nam 5 và Nr Nam Bắc Yên; Mạch vòng 35kV của ĐZ 373E15.5 TBA 110kV Quỳnh Lưu và ĐZ 371E15.17 TBA 110kV Hoàng Mai	Xã Quỳnh Bảng	0,07	0,05	0,02	Điểm b
34	NCKNTT đường dây 110kV TBA 220kV Quỳnh Lưu - TBA 220kV Nghi Sơn và nhánh rẽ, tỉnh Thanh Hóa.	Xã Quỳnh Văn	5,60	0,55	5,05	Điểm b
35	Nhà máy may xuất khẩu Trang Phước Châu tại cụm công nghiệp Quỳnh Hoa	Xã Quỳnh Hoa	0,93	0,90	0,03	Điểm d
36	Chia lô đất ở dân cư (thôn Thọ Đồng, thôn Thọ Thảng)	Xã Quỳnh Thọ	1,38		1,38	Điểm d
37	Xây dựng cơ sở văn hóa xã Tiến Thủy (thôn Phong Thái; thôn Phong Thảng; thôn Phong Tiến; thôn Thành Tiến)	Xã Tiến Thủy	0,17		0,17	Điểm c
38	Chia lô đất ở dân cư tại xã Tiến Thủy	Xã Tiến Thủy	0,49		0,49	Điểm d
39	Xây dựng bãi rác trung chuyển xã Tiến Thủy	Xã Tiến Thủy	0,05		0,05	Điểm b
40	Mở rộng Trường THCS xã Tiến Thủy	Xã Tiến Thủy	0,25		0,25	Điểm a
41	Xây dựng hệ thống cấp nước biển nuôi tôm công nghiệp theo quy chuẩn VietGap	Xã Quỳnh Bảng	0,70		0,70	Điểm b
42	Giai đoạn 1 Hệ thống thủy lợi Khe Lại - Vực Mầu	Xã Tân Thảng	324,10	6,00	318,10	Điểm b
43	Chia lô đất ở vùng đồng Lối xóm 11	Xã Quỳnh Giang	2,50	2,12	0,38	Điểm d
44	Chia lô đất ở dân cư khu vực đồng Đồi Nương xóm 5	Xã Quỳnh Yên	1,08	1,08		Điểm d
45	Chia lô đất ở dân cư (đề đầu giá) vùng Rọc Lòi, xóm 3; vùng Nhà Thương, xóm 1	Xã Quỳnh Diễn	3,36	3,36		Điểm d

46	Chia lô đất ở dân cư (đề đầu giá) vùng làng cộ xóm 6; vùng đồng Khe Lờ xóm 7; vùng đồng Cồn Sim xóm 6	Xã Quỳnh Tân	6,10	5,65				0,45	Điểm d
47	Chia lô đất ở đề đầu giá quyền sử dụng đất tại thôn 5	Xã Quỳnh Thắng	1,60	1,60					Điểm d
48	Chia lô đất ở dân cư (đề đầu giá) tại vùng Phú Sỹ xóm 3	Xã Quỳnh Thanh	3,50	3,50					Điểm d
49	Chia lô đất ở dân cư vùng đồng Cồn Dừa, xóm 2B	Xã Tân Sơn	2,00	1,97				0,03	Điểm d
VII Thị xã Hoàng Mai									
1	Xây dựng chợ nông thôn loại 3	Xã Quỳnh Lộc	0,75					0,75	Điểm c
2	Xây dựng Trường mầm non xóm 8	Xã Quỳnh Lộc	0,90	0,12				0,78	Điểm a
3	Xây dựng Trụ sở UBND phường Mai Hùng	Phường Mai Hùng	0,80	0,80					Điểm a
4	Đầu giá đất ở đô thị khối Yên Ninh (129 lô)	Phường Quỳnh Di	4,61					4,61	Điểm d
5	Xây dựng tuyến đê biển và trồng cây chắn sóng vùng Đông Hới	Quỳnh Lập, Quỳnh Liên, Quỳnh Phương, Mai Hùng	8,01					8,01	Điểm b
6	Xây dựng trường THPT Hoàng Mai 2	Phường Mai Hùng	3,70					3,70	Điểm a
7	Xây dựng tuyến đường giao thông phát triển du lịch Hoàng Mai (Tuyến nối từ Quốc lộ 48D - trung tâm xã Quỳnh Trang - Hồ Vực mẫu; tuyến nối Quốc lộ 1A - di tích lịch sử Quốc gia hàng Hoá Tiến)	Xã Quỳnh Vinh, xã Quỳnh Trang, phường Quỳnh Thiện	7,86	2,19				5,67	Điểm b
8	Đường giao thông nối QL48E đi xã Quỳnh Liên và đoạn Quỳnh Trang - Quỳnh Tân	Xã Quỳnh Trang, Xã Quỳnh Liên	6,42	0,50				5,92	Điểm b
9	Đất ở xen đầm thôn Bình Minh	Xã Quỳnh Liên	0,68					0,68	Điểm d
10	Chia lô đất ở dân cư thôn Đại Đồng	Xã Quỳnh Liên	0,67					0,67	Điểm d
11	Tuyến đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hoá) đến Cửa Lò (Nghệ An)	Xã Quỳnh Lập, Phường Mai Hùng	1,54	0,40				1,14	Điểm b
12	Khu nhà ở biệt thự tại xã Quỳnh Vinh	Xã Quỳnh Vinh	2,73	0,66				2,07	Điểm d
13	Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào Khu công nghiệp Hoàng Mai 1	Phường Quỳnh Thiện, xã Quỳnh Lộc	2,54	0,13				2,41	Điểm b
14	Mở rộng và cải tạo lưới điện trung hạ áp tỉnh Nghệ An, thuộc dự án: Phát triển lưới điện truyền tải và phân phối lần 2 vay vốn của cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA)	Các phường, xã	0,25	0,20				0,05	Điểm b
15	Giảm TBA, bỏ sung xuất tuyến, giảm bán kính cấp điện hạ áp, giảm khách hàng điện áp thấp, giảm TTDN khu vực Quỳnh Xuân, Quỳnh Di, Quỳnh Lập, Quỳnh Phương	Quỳnh Xuân, Quỳnh Di, Quỳnh Lập, Quỳnh Phương	0,10	0,08				0,02	Điểm b

16	NCKNTT đường dây 110kv Trạm biến áp 220Kv Quỳnh Lưu - TBA 220 Nghi Sơn và nhánh rẽ, tỉnh Thanh Hóa	Quỳnh Vinh, Quỳnh Trang, Quỳnh Xuân, Mai Hùng, Quỳnh Thiện	4,60	1,10			3,50	Điểm b
VIII	Thị xã Thái Hòa							
1	Xây dựng Tổ hợp chợ mới xã Nghĩa Thuận	Xã Nghĩa Thuận	1,83	1,83				Điểm c
2	Tuyến đường Ngang N8 (giai đoạn 1)	Phường Quang Tiến	0,03				0,03	Điểm b
3	Xây dựng Cầu khe Dền và đường hai đầu cầu	Phường Quang Phong	1,50				1,50	Điểm b
4	Đường giao thông từ Quốc lộ 48D đến đường ngang N8 (trước công trường trung cấp nghề Miền Tây).	Xã Tây Hiếu	2,50				2,50	Điểm b
5	Tuyến đường tránh Quốc lộ 48 đoạn qua trung tâm đô thị Thái Hoà	Nghĩa Mỹ, Long Sơn, Tây Hiếu, Nghĩa Tiến	48,00	5,07			42,93	Điểm b
6	Chia lô đất ở tại đồng Cống Trong xóm 8 (đang ký bỏ sung)	Xã Nghĩa Thuận	0,05				0,05	Điểm d
7	Chia lô đất ở tại xóm Nghĩa Dũng	Xã Nghĩa Mỹ	0,61				0,61	Điểm d
8	Xây dựng Cụm Công nghiệp Nghĩa Mỹ	Xã Nghĩa Mỹ	5,00	5,00				Điểm d
IX	Huyện Nghĩa Đàn							
1	Đường giao thông liên xã đi Nghĩa Đức, Nghĩa Hiếu, Nghĩa Hưng	Xã Nghĩa Đức	7,00				7,00	Điểm b
2	Nâng cấp tuyến đường vào vùng nguyên liệu của dự án chăn nuôi bò sữa TH	Xã Nghĩa Hiếu, Nghĩa Lâm, Nghĩa Khánh, Nghĩa Thành	1,00				1,00	Điểm b
3	Đường giao thông nông thôn nối từ đường Hồ Chí Minh đi vào làng Minh Lâm	Xã Nghĩa Lâm	0,23				0,23	Điểm b
4	Đường giao thông nông thôn xóm Lung Thượng đi làng Lác	Xã Nghĩa Lợi	1,30				1,30	Điểm b
5	Đường giao thông nông thôn đoạn từ công chào làng Mới Lập đến ngã tư ông Dũng Thanh, làng Mới Lập	Xã Nghĩa Yên	0,72				0,72	Điểm b
6	Đường giao thông nông thôn đi từ làng Cáo đi làng Mai Thái	Xã Nghĩa Mai	1,17				1,17	Điểm b
7	Đường giao thông nông thôn từ làng Mai Liên đi làng Mai Thịnh	Xã Nghĩa Mai	0,72				0,72	Điểm b
8	Cải tạo nâng cấp đường dây ĐZ978E15.2 sau trạm 110kV Nghĩa Đàn lên vận hành cấp điện áp 22kV	Xã Nghĩa Đức	0,02				0,02	Điểm b
9	Lắp đặt Tủ bù tại thanh cái 110kV Bắc Á	Xã Nghĩa Bình	0,10				0,10	Điểm b
10	Xây dựng sân vận động trung tâm xã Nghĩa Lâm	Xã Nghĩa Lâm	0,65				0,65	Điểm c
11	Chia lô đầu giá đất ở xóm Bình Thành	Xã Nghĩa Bình	0,06				0,06	Điểm d
12	Chia lô đầu giá đất ở xóm Bình Hạnh	Xã Nghĩa Bình	0,10				0,10	Điểm d
13	Chia lô đầu giá đất ở tại xóm Phúc Lộc I	Xã Nghĩa Khánh	0,20				0,20	Điểm d

14	Chia lô đầu giá đất ở tại xóm Phúc Lộc II	Xã Nghĩa Khánh	0,50				0,50	Điểm d
15	Chia lô Đất ở nông thôn làng Yên Lâm vị trí 1	Xã Nghĩa Lâm	5,50				5,50	Điểm d
16	Mở rộng nghĩa trang nhân dân đời ông Lý	Xã Nghĩa Hồng	2,00				2,00	Điểm c
17	Chia lô đất ở xóm Minh Long xã Nghĩa Minh	Xã Nghĩa Minh	2,20	1,78			0,42	Điểm d
18	Xây dựng Cầu Khe Dền và đường hai đầu cầu	Xã Nghĩa Hồng	0,60				0,60	Điểm b
19	Xây dựng Trường mầm non xã Nghĩa Lợi	Xã Nghĩa Lợi	1,70				1,70	Điểm a
20	Mở rộng Trường PT dân tộc bán trú THCS Lợi Lạc	Xã Nghĩa Lợi	1,66				1,66	Điểm a
21	Đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác chợ thị trấn Nghĩa Đàn	Thị trấn Nghĩa Đàn	2,22	1,61			0,61	Điểm c
22	Khu nhà ở đô thị Tân Hồng Hoà	Thị trấn Nghĩa Đàn	9,56	4,50			5,06	Điểm d
23	Khu đô thị HTC	Thị trấn Nghĩa Đàn	6,88	6,50			0,38	Điểm d
X	Huyện Quỳnh Hợp							
1	Cải tạo đường dây 110KV Quỳnh Lưu-Quỳnh Hợp	Xã Châu Đình, Thọ Hợp, Tam Hợp, TT Quỳnh Hợp	0,65	0,04			0,61	Điểm b
2	Xây dựng tuyến đường dây 35kv chống quá tải cho lô 373 E 15.3 và làm liên thông cấp điện giữa trạm 110KV Quỳnh Hợp và Trường Banh	Xã Châu Đình, Thọ Hợp, Tam Hợp, TT Quỳnh Hợp	0,22	0,12			0,10	Điểm b
3	Mở rộng nghĩa trang Thị trấn Quỳnh Hợp tại khu vực Thung Khuộc	TT Quỳnh Hợp	2,05				2,05	Điểm c
4	Đường giao thông liên xã Châu Quang - Châu Thái - Châu Cường (giai đoạn 2 đoạn qua xã Châu Cường) - Đoạn Km3+00 - Km5+790	Xã Châu Cường	1,50				1,50	Điểm b
5	Đường giao thông tuyến tránh thị trấn Quỳnh Hợp	Thị trấn, Xã Châu Đình	3,90				3,90	Điểm b
6	Đường giao thông liên huyện từ Bản Choong - Bản Bồn, xã Châu Lý, huyện Quỳnh Hợp đến xã Tân Hợp, huyện Tân Kỳ	Xã Châu Lý	7,20				7,20	Điểm b
7	Đường giao thông liên xã Châu Đình - Bản Khúa xã Châu Lý	Xã Châu Đình, Châu Lý	3,70				3,70	Điểm b
8	Mở rộng khuôn viên Trường THCS xã Châu Thành	Xã Châu Thành	0,20				0,20	Điểm a
9	Khu tái định cư cho đồng bào dân tộc xã Châu Thành	Xã Châu Thành	3,90				3,90	Điểm c
10	Di dân khẩn cấp vùng thiên tai sạt lở đất xã Châu Tiến và Liên Hợp	Xã Liên Hợp	5,00				5,00	Điểm c
11	Xây dựng công trình khai thác và chế biến đá Granit	Xã Yên Hợp	17,90				17,90	Điểm d
12	Chia lô đất ở tại Khối Hợp Sơn	TT Quỳnh Hợp	0,45				0,45	Điểm d
13	Khai thác đá hoa trắng tại khu vực Thung Pen	Xã Châu Tiến; Châu Hồng	9,41				9,41	Điểm d
14	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2015-2020 (phân kỳ năm 2021)	Xã Liên Hợp, Nam Sơn, Hạ Sơn	0,26	0,02			0,24	Điểm b

15	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp 35kV, 22kV sau trạm 110kV Quỳnh Hợp (E15.3) và trạm biến áp 110kV Cửa Lò (E15.8) theo phương án đa chia – đa nối.	Xã Minh Hợp, Văn Lợi, Châu Đình, Hạ Sơn	0,46	0,01			0,45	Điểm b
16	Khu đô thị Nậm Tôn	Thị trấn Quỳnh Hợp	10,10				10,10	Điểm d
XI	Huyện Quỳnh Châu							
1	Đường giao thông nội đồng các Bản: Luông, Đóm 1, Đóm 2, Ban	Xã Châu Phong	0,21	0,21				Điểm b
2	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2015-2020 (phân kỳ năm 2021)	Xã Châu Bình, Châu Hội	0,14	0,04			0,10	Điểm b
3	Xây dựng Trường Tiểu học thị trấn Tân Lạc	Thị trấn Tân Lạc	1,69	1,50			0,19	Điểm a
4	Xây dựng Cầu Châu Thắng	Xã Châu Thắng	0,50	0,10			0,40	Điểm b
XII	Huyện Quế Phong							
1	Xây dựng các cầu trọng yếu và các tuyến đường hai đầu cầu trên địa bàn huyện Quế Phong (Cầu Na Phầy - Đồn Chám, xã Mường Nọc; Cầu vượt lũ bản Cắm, xã Cắm Muộn; Cầu Long Thắng và đường vào khu tái định cư (các điểm dân cư bản Xắng, bản Quạ, xã Hạnh Dịch)	Xã Mường Nọc; xã Cắm Muộn; xã Hạnh Dịch	1,62	0,87			0,75	Điểm b
2	Cải tạo, nâng cấp và mở rộng đường giao thông thị trấn Kim Sơn (Đoạn tuyến khối Tây Sơn)	Thị trấn Kim Sơn	0,08				0,08	Điểm b
3	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia trạm hạ thế Bản Lắm	Xã Tri Lễ	0,02	0,01			0,01	Điểm b
4	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia trạm hạ thế Huổi Mới 1	Xã Tri Lễ	0,08	0,01	0,02		0,05	Điểm b
5	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia xã Thông Thụ	Xã Thông Thụ	0,10	0,03			0,07	Điểm b
6	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia xã Đồng Văn	Xã Đồng Văn	0,01				0,01	Điểm b
7	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia hạ thế Sốp Sánh	Xã Tiền Phong	0,15	0,01			0,14	Điểm b
8	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia trạm hạ thế Nà Nòi	Xã Cắm Muộn	0,04				0,04	Điểm b
9	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia trạm hạ thế Nậm Xái	Xã Quang Phong	0,09	0,01			0,08	Điểm b
10	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia trạm hạ thế Long Thắng (bản Hòa Muong)	Xã Hạnh Dịch	0,15	0,05	0,03		0,07	Điểm b
11	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia trạm hạ thế Long Tiến (bản Mút)	Xã Hạnh Dịch	0,15				0,15	Điểm b
12	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tại xã Quế Sơn (nay là xã Mường Nọc)	Xã Mường Nọc	0,15				0,15	Điểm b
XIII	Huyện Kỳ Sơn							
1	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư bản Cò Mỳ để di dời khẩn cấp người dân vùng sạt lở bản Xốp Phe	Xã Mường Típ	4,98				4,98	Điểm c

2	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia, tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015-2020 Phân kỳ năm 2021	Xã Mỹ Lý, xã Nậm Cắn, xã Hữu Lập, xã Chiêu Lưu, xã Tả Cạ, xã Na Loi, xã Huổi Tụ	0,39	0,07	0,12		0,20	Điểm b
3	Đường Mường Xén - Ta Do - Khe Kiền	Xã Mường Ải, xã Mường Típ, xã Tả Cạ	25,57	0,24	3,42		21,91	Điểm b
4	Xây dựng đường giao thông liên xã từ xã Tây Sơn đến xã Na Ngòi	Xã Tây Sơn, xã Na Ngòi	15,00		10,00		5,00	Điểm b
XIV	Huyện Tương Dương							
1	Xây dựng dự án cấp điện Nông thôn từ lưới điện quốc gia	Xã Nhôn Mai, Mai Sơn, Hữu Khuông, Lương Mình	0,43	0,04	0,14		0,25	Điểm b
2	Giảm trạm biến áp, bổ sung xuất tuyến giảm bán kính cấp điện, giảm TTFDN khu vực huyện Tân Kỳ, Con Cuông, Tương Dương	Thị trấn Thạch Giám, Tam Quang	0,04				0,04	Điểm b
3	Xuất tuyến 110kV sau TBA Tương Dương	Xã Tam Quang	0,02				0,02	Điểm b
4	Tuyến đường nội thị từ khu TBC Vườn Xoài nối đường đô thị số 1 đến trường mầm non Hòa Bình	TT Thạch Giám	0,60				0,60	Điểm b
5	Dự án đường dây 220kV Tương Dương - Đô Lương trên địa bàn huyện Tương Dương	Xã Tam Quang	0,13				0,13	Điểm b
6	Xây dựng dự án cấp điện Nông thôn từ lưới điện quốc gia	Xã Hữu Khuông	0,01		0,01			Điểm b
7	Dự án Thủy điện Xoong Con	Xã Tam Thái	9,50				9,50	Điểm b
XV	Huyện Con Cuông							
1	Xây dựng nhà văn hóa Khối 2	TT Con Cuông	0,13				0,13	Điểm c
2	Đường giao thông từ xã Cam Lâm đi xã Đôn Phục (giai đoạn 1)	Xã Đôn Phục	0,75	0,10			0,65	Điểm b
3	Đường nguyên liệu Trung Thành Yên Khê đi Trung Coong	Xã Chi Khê	0,50				0,50	Điểm b
4	Dự án Xuất tuyến trung áp 35kV sau TBA 110kV Con Cuông	Xã Chi Khê, Bồng Khê	0,08	0,01			0,07	Điểm b
5	Dự án Cấp điện Nông thôn từ lưới điện quốc gia	Xã Châu Khê	0,09	0,01	0,03		0,05	Điểm b
6	Đường dây và TBA 110kV Con Cuông	Xã Chi Khê	0,01				0,01	Điểm b
7	Giảm trạm biến áp, bổ sung xuất tuyến, giảm bán kính cấp điện, giảm TTFDN khu vực huyện Tân Kỳ, Con Cuông, Tương Dương	Các Xã: Chi Khê, Lạng Khê, Lục Giả, Môn Sơn	0,04	0,02			0,02	Điểm b

8	Đường dây 220kv Tương Dương - Đô Lương	Xã Lạng Khê, Châu Khê, Chi Khê, Yên Sơn, Lục Dạ, Môn Sơn	2,89	0,05			2,84	Điểm b
9	Xử lý khoảng cách pha đất thấp và giảm thiểu vi phạm HLLĐ cao áp đường dây 377E15.7 tại huyện Hưng Nguyên và Trục chính đường dây 371E15.7 huyện Con Cuông	Xã Bồng Khê, Xã Yên Khê, Châu Khê	0,02	0,01			0,01	Điểm b
10	Nâng cấp tuyến đường du lịch từ QL 7 đến Khu du lịch Thác Kèm	TT Con Cuông, Yên Khê, Lục Dạ	6,00				6,00	Điểm b
11	Nâng cấp, bê tông đường giao thông tuyến đường xã Bàn Cai-Cam	Xã Cam Lâm	1,65				1,65	Điểm b
12	Nghĩa trang tập trung huyện Con Cuông (Giai đoạn 1)	Xã Yên Khê	10,00				10,00	Điểm c
XVI								
1	Chia lô đất ở đầu giá vùng Đồng Cu căn khối 4A	Thị trấn Anh Sơn	0,43				0,43	Điểm d
2	Xây dựng điểm tập kết rác thải rác thải	Xã Vĩnh Sơn	1,83				1,83	Điểm b
3	Đường huyện 349 từ Đình Sơn tại Km0 đến ngã 3 Cây Khê tại Km8+000.71	Các xã: Đình Sơn; Thành Sơn	0,80				0,80	Điểm b
4	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường ĐT 534C đi cửa khẩu về (đoạn từ Km 20+00 đến Km 37+22)	xã Phúc Sơn	6,89				6,89	Điểm b
5	Mở rộng Nghĩa trang liệt sỹ Việt Lào (phần mở rộng khu A)	Thị trấn Anh Sơn	1,26				1,26	Điểm c
6	Mở rộng Chợ trung tâm xã Hùng Sơn	Xã Hùng Sơn	0,33				0,33	Điểm c
7	Mở rộng đường vào mộ đồng chí Phan Thái Át	Xã Lĩnh Sơn	0,35	0,25			0,10	Điểm b
8	Xuất tuyến trung áp 35kV sau trạm biến áp 110kV Anh Sơn	Thị trấn, Hội Sơn	0,08	0,02			0,06	Điểm b
9	Dự án: Đường dây và TBA 110kV Anh Sơn	Thị trấn, Hội Sơn	0,98	0,91			0,07	Điểm b
10	Xây dựng đường dây 220kV Tương Dương - Đô Lương	Tường Sơn, Hoa Sơn, Hội Sơn, Phúc Sơn, Long Sơn, Khai Sơn, Cao Sơn, Lĩnh Sơn	1,82	0,06			1,76	Điểm b
11	Xử lý khoảng cách pha đất thấp và giảm thiểu vi phạm HLLĐCA	Các Xã: Đình Sơn, Cẩm Sơn, Phúc Sơn	0,03	0,02			0,01	Điểm b
12	Xây dựng bãi rác thải tập trung	Xã Lạng Sơn	0,37				0,37	Điểm b
13	Xây dựng nhà tưởng niệm các Anh hùng Liệt sỹ xã Hùng Sơn	Xã Hùng Sơn	0,21				0,21	Điểm a
14	Chia lô đất ở vùng Đuôi Trăn thôn 4 (thôn 8 cũ)	Xã Tam Sơn	0,67				0,67	Điểm d
15	Chia lô khu dân cư nông thôn vùng Vệ Cây Ngát (giai đoạn 2)	Xã Hoa Sơn	1,00				1,00	Điểm d
16	Chia lô đất ở khu vực Trường mầm non xã Khai Sơn cũ	Xã Khai Sơn	0,64				0,64	Điểm d
17	Chia lô đất ở khu vực Trường tiểu học xã Khai Sơn cũ	Xã Khai Sơn	1,14				1,14	Điểm d

18	Chia lô đất ở vùng Đồng Trại	Xã Khai Sơn	0,68				0,68	Điểm d
19	Xây dựng Hồ chứa nước Khe Rắt	Xã Hùng Sơn	22,62	8,56			14,06	Điểm b
20	Xây dựng Trường tiểu học và trung học cơ sở xã Tam Sơn vị trí mới	Xã Tam Sơn	0,84				0,84	Điểm c
21	Chia lô đất ở vương Muong Trọt, thôn 2	Xã Lạng Sơn	2,27	2,27				Điểm d
XVII Huyện Tân Kỳ								
1	Mở rộng nghĩa địa khối 1	Thị trấn Tân Kỳ	9,00				9,00	Điểm c
2	Chia lô đất ở tại khối 6	Thị trấn Tân Kỳ	0,10				0,10	Điểm d
3	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường nội đồng đồng Chiềng đi làng Cang	Xã Đồng Văn	0,35	0,35				Điểm b
4	Cải tạo, nâng cấp đường nối ĐT.534B tại xã Tân An, huyện Tân Kỳ với ĐT.534D tại xã Phú Sơn, huyện Tân Kỳ đi đường Hồ Chí Minh và đi Cây Chanh huyện Anh Sơn	Xã Tân An, Hương Sơn, Phú Sơn	0,70				0,70	Điểm b
5	Cải tạo, nâng cấp hệ thống đường giao thông và công trình trên tuyến trên địa bàn huyện Tân Kỳ (tuyến Lạt - Làng Rào, Hương Sơn - Phú Sơn, Đồng Lau - Trung Môn, Cầu Khe Lỗi và đường).	Kỳ Sơn, Tân Hương, Hương Sơn, Phú Sơn, Tiên Kỳ, Đồng Văn, Giai Xuân, Tân Xuân	16,50				16,50	Điểm b
6	Xây dựng đường giao thông vào nhà máy May Minh Anh - Tân Kỳ (tuyến số 2)	Xã Kỳ Tân	1,10	1,10				Điểm b
7	Quốc lộ 7C (Hòa Sơn - Đò Lương) đi (đường mòn Hồ Chí Minh) Tân Kỳ	Xã Kỳ Tân	3,65	0,60	0,40		2,65	Điểm b
8	Đường giao thông bê tông tại xóm Tân Hòa (xóm 13 cũ)	Xã Nghĩa Hành	0,87				0,87	Điểm b
9	Cải tạo, nâng cấp đập Bù Chải xã Tiên Kỳ	Xã Tiên Kỳ	1,00				1,00	Điểm b
10	Giảm trạm biến áp, bổ sung xuất tuyến, giảm bán kính cấp điện, giảm TTFDN khu vực huyện Tân Kỳ, Con Cuông, Tương Dương	Xã Đồng Văn; Giai Xuân; Hương Sơn; Nghĩa Phúc; Tân An; Nghĩa Bình	0,07	0,04			0,03	Điểm b
11	Mở rộng và cải tạo lưới điện trung hạ áp tỉnh Nghệ An (JICA)	Xã Tiên Kỳ; Kỳ Tân; Kỳ Sơn; Tân An; Hương Sơn; Phú Sơn; Nghĩa Hành	0,12	0,07			0,05	Điểm b
12	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp 35kV, 22kV sau TBA 110kV Quỳ Hợp (E15.3) và TBA 110kV Cửa Lò (E15.8) theo phương án đa chia đa nối	Xã Tân Xuân	0,05	0,02			0,03	Điểm b
13	Xây dựng nhà văn hóa xóm Kỳ Nam	Xã Kỳ Sơn	0,34	0,34				Điểm c

14	Xây dựng trung tâm phật giáo huyện Tân Kỳ	Xã Kỳ Tân	0,80				0,80	Điểm c
15	Chia lô đất ở dân cư (để đầu giá) tại xóm Thanh Lưu	Xã Kỳ Tân	0,24				0,24	Điểm d
16	Chia lô đất ở dân cư (để đầu giá) xóm Trung Sơn	Xã Phú Sơn	0,40				0,40	Điểm d
17	Xây dựng trụ sở UBND xã Tiên Kỳ	Xã Tiên Kỳ	0,35				0,35	Điểm a
18	Đầu tư xây dựng, sở hữu, kinh doanh chợ Tân Kỳ HTX Hải An	TT Tân Kỳ	0,11				0,11	Điểm c
19	Chia lô đất ở dân cư (để đầu giá) xóm Dương Hạp, Tân Thuận, Tân Văn	Xã Nghĩa Dũng	0,75				0,75	Điểm d
20	Xây dựng đường giao thông từ tỉnh lộ 534 đi xã Diễn Nam	Xã Kỳ Tân	0,74				0,74	Điểm b
21	Xây dựng trụ sở UBND xã Nghĩa Hành	Xã Nghĩa Hành	1,07				1,07	Điểm a
22	Xây dựng Cụm công nghiệp Nghĩa Dũng	Xã Nghĩa Dũng	14,97	2,85			12,12	Điểm d
23	Chia lô đất ở tại xóm 4, xóm 1	Xã Nghĩa Đồng	1,00	1,00				Điểm d
XVIII Huyện Đô Lương								
1	Đường giao thông quy hoạch 45m đoạn Km0+950 - Km1+200 từ Thị trấn Đô Lương đi xã Đà Sơn	Xã Đà Sơn	1,56	1,56				Điểm b
2	Xây dựng đường giao thông quy hoạch 18m (đường quy hoạch huyện Tân - Thịnh) của vùng Chia lô đất ở dân cư xóm 6, 7, 8 xã Tân Sơn nối Quốc lộ 7B với Quốc lộ 7C	Xã Tân Sơn	0,71	0,61			0,10	Điểm b
3	Đường vành đai nối từ QL 7C đến QL7 đoạn qua các xã Thịnh - Văn - Yên - Thị - Lưu - Đặng Sơn, huyện Đô Lương (đoạn từ hồ điều hòa đến QL 46)	Xã Lạc Sơn, Yên Sơn, Thị trấn Đô Lương, Đà Sơn	7,30	7,00			0,30	Điểm b
4	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông Trảng - Minh nối QL.15A từ đền Quả Sơn đến QL.7A tại vị trí đền Đức Hoàng	Xã Trảng Sơn, Đông Sơn, Yên Sơn	6,12	5,50			0,62	Điểm b
5	Đường vành đai nối từ QL 7C đến QL7 đoạn qua các xã Thịnh - Văn - Yên - Thị - Lưu - Đặng Sơn	Xã Tân Sơn, Thịnh Sơn, Văn Sơn, Lạc Sơn, Yên Sơn	7,59	7,00			0,59	Điểm b
6	Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu thoát nước cho các xã Đông Sơn, Trảng Sơn, Lưu Sơn, Đà Sơn, Yên Sơn, Lạc Sơn và thị trấn Đô Lương	Thị trấn Đô Lương, xã Đà Sơn; Lạc Sơn	7,70	6,93			0,77	Điểm b
7	Xử lý sạt lở núi Chợ Bưởi, xóm 2, xã Quang Sơn, huyện Đô Lương	Xã Quang Sơn	2,00				2,00	Điểm b
8	Đường giao thông nối QL.7 với vùng Quán Lều Thị trấn Đô Lương	Thị trấn Đô Lương	1,00	0,60			0,40	Điểm b
9	Đường giao thông quy hoạch 45m đoạn Km0+600 - Km0+950 từ Thị trấn Đô Lương đi xã Đà Sơn	Thị trấn Đô Lương, xã Đà Sơn	1,55	1,55				Điểm b
10	Đường giao thông Nhân Sơn - Đại Sơn, huyện Đô Lương. (Hạng mục: Tuyến nhánh đoạn từ chợ Đồn, xã Mỹ Sơn đi chợ Da xã Nhân Sơn).	Xã Mỹ Sơn và xã Nhân Sơn	2,00	1,10			0,90	Điểm b
11	Đường giao thông nối từ chùa Phúc Yên đi chùa Bà Bụt (bổ sung)	Xã Lam Sơn, Ngọc Sơn	0,19	0,06			0,13	Điểm b

12	Đường giao thông QL.7 đi QL.15, huyện Đô Lương (đoạn từ Trảng -Mình đi CCN Lạc Sơn giai đoạn 2)	Xã Văn Sơn và Lạc Sơn	0,76	0,70				0,06	Điểm b
13	Nâng cấp, sửa chữa nút giao QL15A và QL46B thuộc xã Đà Sơn	Xã Đà Sơn	0,05					0,05	Điểm b
14	Đường giao thông phục vụ du lịch từ Đền Quả Sơn đến Chùa Bà Bụt (bổ sung)	Các xã Ngọc Sơn, Bồi Sơn, Lam Sơn	1,80					1,80	Điểm b
15	Cải tạo, nâng cấp nút giao thông tại Km32+500, QL.7 đoạn qua Thị trấn Đô Lương	Thị trấn, Yên Sơn	0,05					0,05	Điểm b
16	Đường giao thông nối QL46 C đi Hậu cứ Nam Sơn	Xã Nam Sơn	0,40	0,10				0,30	Điểm b
17	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường giao thông Trảng - Bải	Đông Sơn, Trảng Sơn	0,52					0,52	Điểm b
18	Xây dựng đường giao thông từ QL.46 vào giáo xứ Bội Đà (bổ sung diện tích)	Xã Đà Sơn	0,60	0,60					Điểm b
19	Di dời hệ thống điện đê GPMB phục vụ thi công dự án: Nâng cấp, mở rộng quốc lộ 15A đoạn Km301+500 - Km333+200	Đà Sơn, Lạc Sơn, Xuân Sơn, Minh Sơn, Nhân Sơn, Mỹ Sơn	0,05	0,05					Điểm b
20	Mở rộng đường Tân Sơn đi Hòa Sơn đoạn chùa Làng Chính	Xã Tân Sơn	0,50	0,50					Điểm b
21	Đường Quốc lộ 7B đi trường tiểu học xã Tân Sơn	Xã Tân Sơn	0,55	0,55					Điểm b
22	Nâng cấp đường Khánh Thịnh đoạn từ cầu Đê Cơi đến cầu Sông Đào	Xã Yên Sơn	0,60	0,55				0,05	Điểm b
23	Giải phóng mặt bằng, di dời đường điện và xây dựng trạm biến áp thực hiện Dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Quẩn, xóm 1	Xã Bồi Sơn	0,03	0,02				0,01	Điểm b
24	Cải tạo, nâng cấp đường dây 971E15.4 sau trạm 110KV Đô Lương lên vận hành cấp điện áp 22kV qua các xã Yên Sơn, Văn Sơn, Thịnh Sơn, Hòa Sơn, Trảng Sơn và Đông Sơn	Xã Yên Sơn, Văn Sơn, Thịnh Sơn, Hòa Sơn, Trảng Sơn và Đông Sơn	0,18	0,12				0,06	Điểm b
25	Cải tạo, nâng cấp đường dây 972E15.4 sau trạm 110KV Đô Lương lên vận hành cấp điện áp 22kV qua các xã Yên Sơn, Thị trấn Đô Lương, Lưu Sơn, Đặng Sơn, Bắc Sơn	Xã Yên Sơn, Thị trấn Đô Lương, Lưu Sơn, Đặng Sơn, Bắc Sơn	0,15	0,10				0,05	Điểm b
26	Cải tạo, nâng cấp đường dây 974E15.4 sau trạm 110KV Đô Lương lên vận hành cấp điện áp 22kV qua các xã Đà Sơn, Lạc Sơn, Xuân Sơn, Minh Sơn, Nhân Sơn, Trung Sơn, Yên Sơn, thị trấn Đô Lương	Các xã: Đà Sơn, Lạc Sơn, Xuân Sơn, Minh Sơn, Nhân Sơn, Trung Sơn, Yên Sơn, Thị trấn	0,24	0,16				0,08	Điểm b

27	Mở rộng và cải tạo lưới điện trung hạ áp tỉnh Nghệ An thuộc dự án: Phát triển lưới điện truyền tải và phân phối lần 2 vay vốn của Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA)	Các xã: Xuân Sơn, Mỹ Sơn, Yên Sơn, Văn Sơn, Thịnh Sơn, Trung Sơn, Đặng Sơn, Đông Sơn, Trù Sơn, Hiến Sơn, Đại Sơn, Trảng Sơn, Hồng Sơn, Giang Sơn Tây, Giang Sơn Đông, Lạc Sơn	0,22	0,15				0,07	Điểm b
28	Xử lý khoảng cách pha đất thấp và giảm thiểu vi phạm HLLĐCA tại các huyện Yên Thành, Đô Lương, Nam Đàn, Nghi Lộc, Diễn Châu, Anh Sơn, TX Cửa Lò, TP Vinh	Xã Đông Sơn	0,01	0,01					Điểm b
29	Mở rộng trạm biến áp 220kV Đô Lương	Xã Xuân Sơn	0,51	0,50				0,01	Điểm b
30	Đường dây 220kV Tương Dương - Đô Lương	Nam Sơn, Đà Sơn, Lạc Sơn, Xuân Sơn	0,80	0,58				0,22	Điểm b
31	Đường dây 220kV Đô Lương - Nam Cấm	Các xã	1,04	0,42				0,62	Điểm b
32	Đường dây và TBA 110kV Tân Kỳ xây dựng mới	Các xã: Văn Sơn, Đông Sơn, Hồng Sơn, Giang Sơn Đông	0,70		0,20			0,50	Điểm b
33	Xây dựng Quảng trường trước trụ sở làm việc mới HĐND - UBND huyện	Xã Yên Sơn	5,00	4,80				0,20	Điểm a
34	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu thoát nước cho thị trấn Đô Lương và xã Đà Sơn	Xã Đà Sơn; Thị trấn Đô Lương	2,10	0,80				1,30	Điểm b
35	Sửa chữa, nâng cấp đập Khe Su, Vĩnh Ang	Xã Mỹ Sơn	2,50	1,00				1,50	Điểm b
36	Xây dựng Hồ điều hòa trên hệ thống kênh tiêu thoát nước cho các xã: Đà Sơn, Yên Sơn, Lạc Sơn và thị trấn Đô Lương	Xã Lạc Sơn	5,00	4,80				0,20	Điểm b
37	Di dời đường điện thực hiện công trình: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá đất ở tại vùng Xí nghiệp gạch cũ (bổ sung diện tích)	Xã Đông Sơn, Yên Sơn	0,76	0,76					Điểm b
38	Di dời đường điện thực hiện dự án xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ chia lô đất ở vùng Mạ Phú 1 và Mạ Phú 2, Xóm Yên Phú	Xã Yên Sơn	0,10	0,05				0,05	Điểm b
39	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Bãi Dầu 1, xóm 6	Xã Đà Sơn	0,50	0,50					Điểm d
40	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Bãi Dầu 2, xóm 6	Xã Đà Sơn	0,49	0,49					Điểm d
41	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Bãi Dầu 3, xóm 6	Xã Đà Sơn	0,49	0,49					Điểm d
42	Đường giao thông nói QL7C- đường mòn Hồ Chí Minh	Xã Hòa Sơn, Bài Sơn, Giang Sơn Đông	31,86	5,30	3,50			23,06	Điểm b

43	Nâng cấp mở rộng tuyến đường Trảng - Đông - Bài, đoạn qua dốc Đông Giang	Xã Đông Sơn, Trảng Sơn	1,50	0,60			0,90	Điểm b
44	Xây dựng tuyến đường giao thông ven sông Đào (kênh chính thủy lợi) đoạn từ QL15 đến QL7C	Trảng Sơn, Đông Sơn, Yên Sơn, Văn Sơn, Thịnh Sơn, Hòa Sơn	8,70	0,87			7,83	Điểm b
45	Mở rộng QL 46B đoạn lý trình Km58+400 đến Km59+350 tiếp giáp dự án Khu đô thị Nam Thị trấn Đô Lương	Thị trấn Đô Lương; xã Đà Sơn	1,43	0,86			0,57	Điểm b
46	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Nam - Bắc - Đặng, đoạn qua xã Bắc Sơn và Nam Sơn	Xã Bắc Sơn, Nam Sơn	6,00	4,20			1,80	Điểm b
47	Đường giao thông cứu hộ, cứu nạn các xã Ngọc Sơn, Lam Sơn, Bồi Sơn và Giang Sơn Tây	Xã Ngọc Sơn, Lam Sơn, Bồi Sơn, Giang Sơn Tây	4,00	1,20			2,80	Điểm b
48	Xây dựng nhà 4 tầng Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Xã Yên Sơn.	1,35	1,35				Điểm a
49	Xây dựng Trường THCS Kim Đồng, xã Minh Sơn	Xã Minh Sơn	3,10	3,00			0,10	Điểm a
50	Xây dựng mở rộng trường mầm non xã Đông Sơn	Xã Đông Sơn	1,00	0,95			0,05	Điểm a
51	Xây dựng mở rộng trường tiểu học xã Đông Sơn	Xã Đông Sơn	0,94	0,90			0,04	Điểm a
52	Xây dựng mở rộng trường mầm non xã Nam Sơn	Xã Nam Sơn	0,82	0,80			0,02	Điểm a
53	Xây dựng trường mầm non xã Đặng Sơn	Xã Đặng Sơn	1,44	1,40			0,04	Điểm a
54	Trung tâm văn hóa - thể dục, thể thao thị trấn Đô Lương	Thị trấn Đô Lương	4,65	3,10			1,55	Điểm c
55	Đường giao thông nối đường quy hoạch 45m (thị trấn) đi xã Lưu Sơn	Thị trấn Đô Lương	1,30	1,00			0,30	Điểm b
56	Mở rộng đường giao thông Nguyễn Thành đoạn nhà văn hoá khối 4 cũ đến QL7 Thị trấn Đô Lương	Thị trấn Đô Lương	0,20	0,16			0,04	Điểm b
57	Mở rộng trường THCS xã Quang Sơn	Xã Quang Sơn	0,55	0,01			0,54	Điểm a
58	Giải phóng mặt bằng, di dời đường điện thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở dân cư tại vùng Đông Ngoại	Thị trấn Đô Lương	0,25	0,20			0,05	Điểm b
59	Điểm canh dê và làm kho vật tư dự trữ phòng chống lụt bão tại Thị trấn Đô Lương	Thị trấn Đô Lương	0,10				0,10	Điểm a
60	Dự án Nâng cấp, mở rộng QL15A đoạn Km 301+500 - Km 333+203	Đà Sơn; Lạc Sơn; Xuân Sơn; Minh Sơn; Nhân Sơn; Mỹ Sơn	14,41	0,69	0,19		13,53	Điểm b
61	Mở rộng nghĩa trang Ba Cột Điện	Xã Lưu Sơn	1,45	0,85			0,60	Điểm c
62	Mở rộng Trường Tiểu học xã Đặng Sơn	Xã Đặng Sơn	0,93	0,90			0,03	Điểm a
63	Xây dựng khu tái định cư tại vùng Cựa Chợt	Xã Đại Sơn	0,09				0,09	Điểm c
64	Cầu Đò Cung bắc qua Sông Lam, huyện Thanh Chương	Xã Trung Sơn	1,40				1,40	Điểm b
XIX	Huyện Thanh Chương							

1	Chia lô đất ở vùng Trung tâm chính trị (khối 2)	TT Thanh Chương	0,31				0,31	Điểm d
2	Xây dựng nhà thờ giáo họ Thanh Bang	Xã Thanh Phong	0,43				0,43	Điểm c
3	Nâng cấp tuyến đường từ Đền Tiên đi Trường mầm non xã Võ Liệt	Xã Võ Liệt	0,50	0,50				Điểm b
4	Đường GTNT từ trường THPT Đặng Thúc Hứa vào xóm Trường Kỳ	Xã Võ Liệt	0,65	0,65				Điểm b
5	Tuyến đường nối từ đường mòn HCM vào vùng nguyên liệu tổng chè, cam thu xóm Thành Công-XNC Hạnh Lâm xã Thanh Đức; Tuyến nối QL46C đi xóm Tân Hợp xã Thanh Tiên	Xã Thanh Đức, Thanh Tiên	5,60	0,55			5,05	Điểm b
6	Mở rộng và cải tạo lưới điện trung hạ áp tỉnh Nghệ An thuộc dự án: Phát triển lưới điện truyền tải và phân phối lần 2 vay vốn của Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA)	Các xã: Đại Đồng, Thanh Hưng, Cát Ván	0,05	0,03			0,02	Điểm b
7	Cấp điện Nông thôn từ lưới điện quốc gia, tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015-2020 - Phân kỳ năm 2021	Xã Thanh Lâm, Thanh Tùng, Thanh Mai	0,12	0,03			0,09	Điểm b
8	Cây TBA CQT, giám bán kính cấp điện, nâng cao điện áp để giảm số lượng khách hàng sinh hoạt có điện áp thấp khu vực thành phố Vinh, huyện Yên Thành, Diễn Châu, Nam Đàn	Xã Thanh Dương	0,02	0,01			0,01	Điểm b
9	Cây TBA, giám bán kính cấp điện, giảm TĐN các TBA số 2, 5 Thanh Chi, 1 Thanh Văn, 2 Thanh Văn, 1, 4 Thanh Hưng, 5 Thanh Hương, 2, 3 Thanh Tùng, 1, 2 Lâm Phú, 2, 4 Thanh Hương, 1 Lam Sơn	Xã Đại Đồng	0,02	0,01			0,01	Điểm b
10	Chia lô đất ở thôn Giang Nam	Xã Thanh Giang	0,35	0,35				Điểm d
11	Chia lô đất ở xóm 2	Xã Thanh Hương	1,43				1,43	Điểm d
12	Chia lô đất ở vùng Ba Nghè	Xã Thanh Giang	0,55	0,55				Điểm d
13	Chia lô đất ở vùng đồi Nghiêng, xóm Hồng Bình	Xã Thanh Yên	0,30	0,30				Điểm d
14	Chia lô đất ở vùng Ruộng Lim, thôn 1	Xã Thanh Mỹ	1,00	0,92			0,08	Điểm d
15	Xây dựng công, hàng rào và các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non xã Võ Liệt	Xã Võ Liệt	0,33	0,33				Điểm a
16	Mở rộng trường mầm non xã Thanh Xuân	Xã Thanh Xuân	0,33				0,33	Điểm a
17	Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Thủy Chung	Xã Thanh Thủy	0,38				0,38	Điểm c
18	Xây dựng sân vận động xã Thanh Thịnh	Xã Thanh Thịnh	1,05				1,05	Điểm c
19	Xây dựng Đền Bà Chúa	Xã Thanh Đồng	6,00				6,00	Điểm c
20	Cụm di tích lịch sử Tướng Quân Phan Đà	Võ Liệt, Thanh Long	7,40				7,40	Điểm a
21	Mở rộng khu xử lý rác thải tập trung tại xã Thanh Tiên	Xã Thanh Tiên	0,19				0,19	Điểm b
22	Xây dựng nghĩa trang cát táng xã Thanh Phong	Xã Thanh Phong	1,80				1,80	Điểm c
23	Xây dựng nghĩa trang liệt sĩ xã Thanh Lương	Xã Thanh Lương	0,26				0,26	Điểm c

24	Cầu đò cung bắc qua sông Lam, huyện Thanh Chương	Xã Cát Văn	1,53	0,91				0,62	Điểm b
25	Đường giao thông nói QL46 đi xã Ngọc Sơn, huyện Thanh Chương với xã Nam Hưng, huyện Nam Đàn	Xã Ngọc Sơn	4,00	1,66				2,34	Điểm b
XX	Huyện Nam Đàn								
1	Nâng cấp đường TL539C	Nam Cát, Kim Liên	1,50	1,00				0,50	Điểm b
2	Đường giao thông nói QL46 đi xã Ngọc Sơn, huyện Thanh Chương với xã Nam Hưng, huyện Nam Đàn	Xã Nam Hưng	1,20	0,50				0,70	Điểm b
3	Xây dựng hồ chứa nước Bùng Bùng, xã Khánh Sơn và Cải tạo nâng cấp tiêu Thiên Nhân	Xã Khánh Sơn	17,00					17,00	Điểm b
4	Xây dựng Cầu qua sông Đào tại Khối Ba Hà	Thị trấn	0,16					0,16	Điểm b
5	Xây dựng Chợ Thanh Thủy	Xã Nam Thanh	0,63					0,63	Điểm c
6	Nâng cấp tuyến huyện DH08 Cồn Bụt - Nam Lĩnh đoạn QL46C đến đường Vành đai phía Bắc)	Xã Hùng Tiến, Nam Lĩnh	2,35	0,60				1,75	Điểm b
7	Đường GT từ Eo gió, xã Nam Giang đến vành đường vành đai phía Bắc	Xã Nam Giang	3,60	3,20				0,40	Điểm b
8	Đường từ Bà Hà đi Trung tâm thương mại Vincom+	Thị trấn Nam Đàn	5,39	4,41				0,98	Điểm b
9	Đường Lê Hồng Sơn từ QL46C đi xã Nam Anh (Đường tỉnh 539B đoạn Km0+00 đến Km6+400)	Xã Xuân Hòa, Nam Anh	4,20	1,20				3,00	Điểm b
10	Đường huyện DH13 tuyến Tân - Lộc đoạn từ QL46C đến UBND xã Thuượng Tân Lộc	Xã Thuượng Tân Lộc	3,60	0,72				2,88	Điểm b
11	Đường huyện DH12 tuyến Chợ Sáo Núi Chung đoạn từ DT542D đến Núi Chung, xã Kim Liên	Xã Kim Liên	1,44	0,54				0,90	Điểm b
12	Đường vành đai phía Bắc đoạn qua xã Nam Thanh và Cầu Khe Trỏ	Xã Nam Thanh	2,45	1,05				1,40	Điểm b
13	Đường huyện DH18 tuyến Khánh Sơn - Phúc - Cường đoạn Trầm Bàu, xã Trung Phúc Cường	Xã Trung Phúc Cường	2,73	2,05				0,68	Điểm b
14	Đường Từ Xuân Lâm - Hồng Long - Hùng Tiến - Kim Liên và Cầu trên kênh Lam Trà	Xã Xuân Lâm, Hồng Long, Hùng Tiến, Kim Liên	2,80	2,45				0,35	Điểm b
15	Mở rộng đường giao thông từ DT542D đến đường Cầu Dầy - chợ Liễu (Hưng Nguyên) và một số đoạn thuộc xã Xuân Lâm	Xã Xuân Lâm	1,80	0,68				1,12	Điểm b
16	Đường nói QL46C đến đường QL46 thị trấn Nam Đàn qua khối Quang Trung tuyến kênh cấp I và đoạn từ QL46C đi Công An huyện	Thị trấn	3,58	2,78				0,80	Điểm b
17	Tuyến đường từ QL46 đến đường Kim Liên -Đan Nhiệm, huyện Nam Đàn (đoạn qua xã Hùng Tiến)	Xã Hùng Tiến	1,22	0,95				0,27	Điểm b
18	Chia lô đất ở dân cư (đề đầu giá) tại Kim Liên (vùng Ché bién)	Xã Kim Liên	0,63	0,31				0,32	Điểm d
19	Chia lô đất ở dân cư tại Kim Liên (Liên Sơn, Liên Mậu 1, Liên Mậu 2)	Xã Kim Liên	0,24					0,24	Điểm d
20	Chia lô đất ở tại xã Nam Xuân (vùng Trại Mới)	Xã Nam Xuân	0,49					0,49	Điểm d

21	Chia lô đất ở Trung Phúc Cường (vùng Kho Mới và xóm Đông Xuân)	Xã Trung Phúc Cường	0,18	0,07			0,11	Điểm d
22	Chia lô đất ở Nam Lĩnh (Khe Chanh)	Xã Nam Lĩnh	1,50	0,33			1,17	Điểm d
23	Chia lô đất ở Hùng Tiến (Bàu Hoa 2)	Xã Hùng Tiến	2,40	0,70			1,70	Điểm d
24	Chia lô đất ở Nam Cát (Đồng Thuận)	Xã Nam Cát	2,50	2,50				Điểm d
25	Mở rộng đường giao thông nối đường vành đai phía Bắc lên chùa Đại Tuệ	Xã Nam Anh	2,63				2,63	Điểm d
26	Khu đầu giá đất ở dân cư tại xã Trung Phúc Cường, huyện Nam Đàn	Xã Trung Phúc Cường	0,25	0,25				Điểm d
27	Chia lô đất ở Thượng Tân Lộc (Ruộng Làng)	Xã Thượng Tân Lộc	0,49	0,49				Điểm d
28	Dự án Nâng cấp, mở rộng QL15A đoạn Km 301+500 - Km 333+203	Xã Nam Hưng, Nam Nghĩa	1,70	0,09	0,09		1,52	Điểm b
29	Chia lô đất ở Nam Giang (vùng Cửa Trưa 2)	Xã Nam Giang	4,20	4,20				Điểm d
30	Khu đô thị và thương mại dịch vụ tại thị trấn Nam Đàn (vùng Cồn Bàu)	Thị trấn	40,00	32,25			7,75	Điểm d
31	Khu đô thị và thương mại dịch vụ phía Bắc tại thị trấn Nam Đàn (tại Khối Bắc Thung)	Thị trấn	35,10	19,79			15,31	Điểm d
XXI	Huyện Hưng Nguyên							
1	Đường giao thông nông thôn xóm 1	Xã Hưng Thành	0,02				0,02	Điểm b
2	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Ao, xóm 1	Xã Hưng Đạo	0,30				0,30	Điểm d
3	Chia lô đất ở vùng Đồng Màng, xóm 4B	Xã Hưng Mỹ	0,50	0,50				Điểm d
4	Chia lô đất ở xóm Nam Phúc Hòa	Xã Hưng Tây	2,12	0,80			1,32	Điểm d
5	Chia lô đất ở tại xóm 1A, xóm 6, xóm 8, xã Hưng Lĩnh	Xã Hưng Lĩnh	0,56	0,50			0,06	Điểm d
6	Xây dựng sân thể thao xóm 7, xã Hưng Trung	Xã Hưng Trung	0,56	0,56				Điểm c
7	Mở rộng khuôn viên Nhà thờ Giáo họ Đoàn Yên tại xã Hưng Phúc	Xã Hưng Phúc	0,08	0,06			0,02	Điểm c
8	Chia lô đất ở vùng Đập Đáy, xóm 5, xã Hưng Lợi	Xã Hưng Lợi	0,50	0,50				Điểm d
9	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đập Đáy, xóm 5, xã Hưng Lợi	Xã Hưng Lợi	0,50	0,50				Điểm d
10	Chia lô đất ở tại xóm 8, xã Hưng Đạo	Xã Hưng Đạo	0,16				0,16	Điểm d
11	Nâng cấp đường tỉnh lộ 539C	Xã Hưng Thông	1,60	1,00			0,60	Điểm b
12	Cải tạo nâng cấp trạm bơm sông Rum, hệ thống thủy lợi Nam	Xã Châu Nhân	0,04				0,04	Điểm b
13	Đường vào Cụm công nghiệp Hưng Yên Nam (đoạn từ xóm Đại Huệ đến xóm Phúc Điền xã Hưng Tây)	Xã Hưng Tây	4,70	4,70				Điểm b
14	Chia lô đất ở tại vùng Làng Bút, xóm 2 và xóm 3, xã Hưng Yên Nam	Hưng Yên Nam	0,50	0,45			0,05	Điểm d
15	Cảng Thủy nội địa Nam Anh tại xã Hưng Lợi	Xã Hưng Lợi	3,20	1,00			2,20	Điểm b
16	Chia lô đất ở vùng Đồng Bùi, xóm Bùi Hạ, xã Hưng Trung	Xã Hưng Trung	0,49	0,44			0,05	Điểm d

17	Trung tâm thể dục thể thao huyện Hưng Nguyên	TT. Hưng Nguyên	3,40	3,40				Điểm c
18	Xây dựng công điện tiết kết hợp cầu GT vào vùng bãi sản xuất xã Long Xá và cải tạo, nâng cấp trạm bơm và hệ thống kênh tưới xã Hưng Lĩnh	Xã Hưng Long, Hưng Lĩnh	7,00	7,00				Điểm b
19	Cải tạo nâng cấp đường dân sinh từ nhà ông Cầu đến nhà ông Tùng	Xã Xuân Lam	0,10				0,10	Điểm b
20	Chia lô đất ở xen đầm xóm 5, xã Xuân Lam	Xã Xuân Lam	0,06				0,06	Điểm d
21	Xây dựng Chùa Long Đồng tại xã Châu Nhân	Xã Châu Nhân	1,40	0,20			1,20	Điểm c
22	Xây dựng nghĩa trang tại xã Hưng Yên Bắc, Hưng Trung phục vụ GPMB dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía đông	Xã Hưng Trung, Hưng Yên Bắc	0,34	0,34				Điểm c
23	Xây dựng sân vận động xã Hưng Yên Nam	Xã Hưng Yên Nam	1,20	1,20				Điểm c
24	Xây dựng đường và hạ tầng khu trung tâm hành chính xã Hưng Yên Nam	Xã Hưng Yên Nam	0,11	0,11				Điểm b
25	Đường giao thông nối QL46 với đường tỉnh ĐT.542C qua xã Hưng Đạo	Xã Hưng Đạo	2,00	2,00				Điểm b
26	Cải tạo nâng cấp đoạn đường gom dân sinh đoạn qua nhà ông Hồng xóm 5	Xã Xuân Lam	0,01				0,01	Điểm b
27	Mở rộng trường tiểu học Hưng Tân	Xã Hưng Tân	0,02				0,02	Điểm a
28	Xây dựng Nhà Văn hóa Làng Đông, xã Hưng Tân	Xã Hưng Tân	0,34	0,34				Điểm c
29	Kéo dài tuyến đường A đoạn từ đường Lê Xuân Đào đến Đền Thánh	Xã Hưng Nghĩa	0,25	0,20			0,05	Điểm a
30	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Ao Sầm và vùng Cồn Nêu thuộc xóm 3, xóm 4 (xóm Yên Phú cũ và Yên Hòa cũ)	Xã Hưng Thịnh	2,50	2,30			0,20	Điểm d
31	Chia lô đất ở dân cư tại xóm 5B, xóm 2A, xã Hưng Đạo	Xã Hưng Đạo	1,40	1,40				Điểm d
32	Chia lô đất ở để đầu giá tại vùng Thầu Dầu, xóm Hồng Phong	Xã Hưng Thông	3,20	2,00			1,20	Điểm d
33	Chia lô đất ở để đầu giá tại vùng Bàu, xóm 2, xã Long Xá	Xã Long Xá	6,70	6,00			0,70	Điểm d
34	Chia lô đất ở để đầu giá tại khối 2, thị trấn Hưng Nguyên	TT. Hưng Nguyên	9,10	8,50			0,60	Điểm d
35	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Om và vùng Dầm Chai, khối 2	TT. Hưng Nguyên	7,00	6,50			0,50	Điểm d
36	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Xứ Trọt xóm 6, xã Hưng Đạo	Xã Hưng Đạo	4,25	4,00			0,25	Điểm d
37	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Cỏ Bông, xóm 4, xã Hưng Phúc	Xã Hưng Phúc	3,50	3,40			0,10	Điểm d
38	Di dời nghĩa trang Vùng 3, xóm Đại Huệ phục vụ GPMB dự án đường bộ cao tốc Bắc Nam	Xã Hưng Tây	0,37	0,37				Điểm c
	Tổng cộng		1841,00	624,39	23,35	0,00	1193,26	